



LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: 38.290.093

02/2013

**Sự cao trọng của một linh hồn hệ ở điều gì:
không phải ở những công việc to tát, mà là ở
tình yêu lớn lao.**

(NK 889)

(Lưu hành nội bộ)



THỰC HÀNH ĐỨC TIN

Lm. JB. Võ Văn Ánh

I. Mục đích Năm Đức Tin

Giáo hội tổ chức Năm Đức Tin nhằm tạo cơ hội thuận tiện để đưa toàn Giáo hội bước vào giai đoạn suy tư đặc biệt và tái khám phá Đức Tin; vì cuộc khủng hoảng về Đức Tin đã ảnh hưởng đến nhiều người; vì chúng ta không thể chấp nhận cho muối lạt đi, và ánh sáng bị che khuất; vì con người ngày nay cũng giống như người phụ nữ Samaria cảm thấy đứng bên giếng nước để lắng nghe Chúa Giêsu, Đấng mời gọi hãy tin vào Người và múc lấy Nước hằng sống từ Người trào ra, để làm công việc Chúa muốn là tin vào Đấng Người sai đến.



II. Những việc thực hành trong Năm Đức Tin:

1. Học hỏi giáo lý Công giáo và các văn kiện Công đồng cũng gọi là Lớp Thần học giáo dân:

Đức Thánh Cha Bênêđictô 16 dạy: Năm Đức Tin người Công giáo phải thể hiện quyết tâm tái khám phá và học hỏi nội dung căn bản của Đức tin. Đức Thánh Cha nói: Các văn kiện của Công đồng cần được đọc cách đúng đắn, được phổ biến rộng rãi và tiếp nhận thấu đáo như những văn kiện quan trọng. Và nếu chúng ta đọc và đón nhận Công đồng với sự giải thích đúng đắn, thì Công đồng ngày càng trở thành một nguồn lực lớn lao cho việc thực hiện cuộc canh tân luôn cần thiết đối với Giáo hội.

2. Hoán cải và thay đổi đời sống:

Năm Đức Tin là lời mời gọi hoán cải cách đích thực và được đổi mới, trở về với Chúa là Đấng duy nhất cứu độ thế giới. Muốn được như vậy: Chúng ta ***cần phải đi xưng tội***, người

Công giáo tìm thấy sức mạnh và đào sâu Đức Tin của mình nhờ lãnh nhận Bí tích sám hối và Hòa giải. Việc xưng tội thúc đẩy con người trở về với Thiên Chúa, diễn tả lòng đau xót vì đã sa ngã và mở đời sống mình cho quyền năng Chúa chữa lành – Việc xưng tội tha thứ những lỗi lầm trong quá khứ và ban sức mạnh cho tương lai.

Ngoài ra chúng ta còn ***phải tham dự Thánh lễ***, vì Năm Đức Tin có ý thăng tiến việc mỗi người gặp gỡ Chúa Giêsu. Tham dự Thánh lễ thường xuyên chúng ta sẽ gặp Chúa Kitô ngay lập tức, làm cho Đức tin tăng trưởng nhờ tham dự phần Phụng vụ Lời Chúa. Kinh Tin Kính, các lời nguyện, Thánh nhạc, bài giảng, việc Rước lễ và thông phần với cộng đoàn ơn Đức Tin.

3. Tham gia các sinh hoạt của Giáo xứ:

Sự học hỏi về Giáo lý, Thánh kinh và Công đồng phải chuyển thành hành động. Mọi người được mời gọi tham gia các sinh hoạt của Giáo xứ về Mục vụ cũng như Truyền giáo.

4. Giúp đỡ những người nghèo:

Tòa Thánh khích lệ những người Công giáo đóng góp cho việc Bác ái và tình nguyện giúp đỡ những người nghèo trong Năm Đức Tin. Điều này có ý làm cho mỗi cá nhân gặp gỡ Chúa Kitô nơi người nghèo, người sống bên lề xã hội. Giúp đỡ người khác làm cho người Công giáo đối diện với Chúa Kitô và tạo nên một gương sáng cho mọi người trong xã hội hôm nay.

5. Đọc Kinh Thánh mỗi ngày:

Kinh Thánh cung cấp con đường trực tiếp đến với Lời Thiên Chúa và kể về lịch sử ơn cứu độ con người. Người Công giáo có thể cầu nguyện bằng Kinh Thánh để trở nên hòa hợp hơn với Lời Thiên Chúa. Nói cách khác, Kinh Thánh là một điều đòi buộc để trưởng thành trong Năm Đức Tin.

6. Học hỏi đời sống các Thánh:

Các Thánh là những mẫu gương vượt thời gian về cách sống đời Kitô hữu, và các Ngài giúp cho niềm hy vọng được tiếp diễn không ngừng. Các Ngài không chỉ là những tội nhân đã liên tục cố gắng gần gũi với Thiên Chúa, mà còn là những ví

dụ điển hình những cách thức mà một người có thể phụng sự Thiên Chúa: Qua việc giảng dạy, Bác ái, Cầu nguyện và đơn sơ cố gắng làm đẹp lòng Thiên Chúa trong các hoạt động và quyết định bình thường của đời sống hàng ngày.

7. Mời một người bạn đến dự Thánh lễ:

Năm Đức Tin có tính toàn cầu, tập trung vào việc canh tân Đức Tin và việc Truyền giáo của toàn thể Hội Thánh. Tuy nhiên sự thay đổi thật sự xảy ra trong từng Giáo xứ. Một lời mời cá nhân có thể làm thay đổi hoàn toàn một người nào đó đang xa rời Đức Tin hoặc cảm thấy xa lạ với Hội Thánh. Ai cũng quen biết những người như thế, do đó ai cũng có thể gởi đi một lời mời gọi yêu thương.

8. Làm cho các mối phúc thâm nhập vào đời sống hàng ngày:

Các mối phúc (Mt 5,3-12) vạch nên một kế hoạch chi tiết phong phú cho việc sống đời Kitô hữu. Các mối phúc chứa đựng sự khôn ngoan giúp cho mọi người khiêm tốn hơn, kiên nhẫn hơn, công bằng hơn, trong sáng hơn, yêu thương hơn, tha thứ nhiều hơn và tự do hơn. Đó chính là mẫu Đức Tin sống động, cần có để lôi cuốn người khác đến với Hội Thánh.

9. Gia tăng việc Truyền giáo:

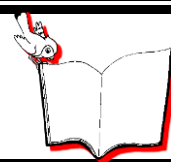
Nếu so sánh với các Giáo Hội khác như Hàn Quốc, thì Giáo Hội Việt Nam bị coi là ít quan tâm đến việc Truyền giáo. Đức Thánh Cha Bênêđictô 16 viết: "Vì thế ngày nay, Giáo Hội phải dẫn thân một cách thuyết phục hơn nữa qua công cuộc Tân Phúc Âm hóa, để tái khám phá niềm vui Đức Tin và tìm lại niềm hăng say thông truyền Đức Tin" (Ngưỡng cửa Đức Tin số 7). Do đó, Năm Đức Tin là dịp, trong ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần, mỗi Giáo xứ phải tìm ra một cách thể để thực thi lời kêu gọi của Đức Thánh Cha, chẳng hạn như chương trình Đồng Hành và Huấn luyện Giáo lý viên dự tòng của chúng ta.

III. Kết luận. Qua lời cầu nguyện mỗi ngày trong Năm Đức Tin, cùng với ơn Chúa giúp đỡ, chúng ta phải thực hiện các việc trên đây để canh tân ơn Đức Tin và làm cho nó phát sinh nhiều hoa trái.





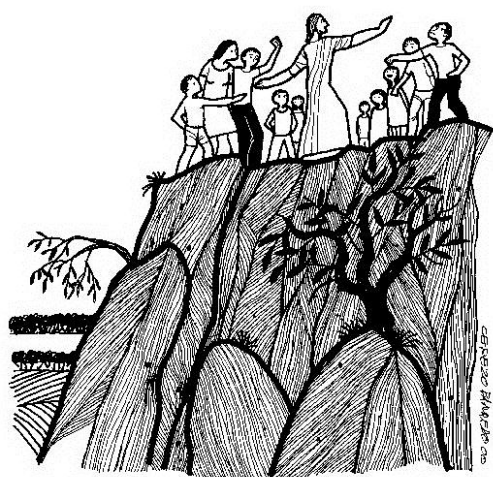
SỐNG LỜI CHÚA



CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN C (Lc 4:21-30) ĐỨC GIÊSU BỊ CHỐI TỪ TẠI QUÊ HƯƠNG MÌNH

Một cách thâm thúy, bài tin mừng của Thánh Luca hôm nay muốn trình bày Đức Giêsu, Vị sứ giả tin mừng của Chúa Cha, dưới mầu nhiệm khổ nạn và phục sinh. Chúng ta sẽ học được nhiều điều khi nhìn vào thái độ của Người.

1. Đức Giêsu không được đón nhận tại quê hương



Tin mừng đã không che dấu một sự thật đốn đau là Đức Giêsu không được đón nhận tại quê hương mình.

Khi ấy, Đức Giêsu đã trở nên nổi tiếng. Những phép lạ Người làm tại Capharnaum đã đến tai đồng hương. Chắc hẳn, khi về đây, họ chờ đợi ở Người rất nhiều.

Rồi Người đã rao giảng khiến mọi người đều “thán phục”. Tuy nhiên, họ mang trong mình những tình cảm ngổn ngang.

a/ Một đàn ông, xem ra có vẻ **ghen tương**: “Ông này không phải là con ông Giuse đó sao?”. Nghĩa là người ta đã biết rõ gốc gác của Đức Giêsu.

Người từng làm nghề thợ mộc, thế rồi sau một thời gian xa vắng, đã trở về nơi đây và ăn nói kiểu cách “khác thường” khiến họ không muốn đón nhận. Chính cái **gốc gác tâm thường**, dân dã của Đức Giêsu khiến người ta không muốn tin, cho dầu có thán phục chẳng nữa. Luca như muốn nói với chúng ta rằng chính thái độ ấy đã cản trở việc tiếp nhận Chúa và mọi cơ hội Người đến viếng thăm ta.

b/ Dân thành Nadarét còn mang một thái độ **trục lợi** nữa: “Thầy lang ơi, hãy chữa lấy chính mình. Tất cả những gì chúng ta nghe nói ông đã làm tại Capharnaum, ông cũng hãy làm tại đây, tại quê ông xem nào”.

Đức Giêsu buồn phiền trước thái độ của họ. Người ngao ngán nói: “Tôi bảo thật các ông, không một tiên tri nào được chấp nhận tại quê hương mình”.

Đức Giêsu, trong nháy mắt, đã nhìn lại cả một lịch sử dân Chúa để thấy rằng thân phận của Người âu cũng là thân phận chung của các tiên tri - những người rao giảng lời Chúa - như Êlia và Êlisa. Họ là những tiên tri vĩ đại, đã làm được những việc phi thường như cho người chết sống lại, cho dầu và bột không hề vơi, nhưng cũng đã thất bại ê chề tại quê hương mình.

Bài học thứ nhất mà Luca muốn chúng ta suy nghĩ chính là việc **đón nhận Chúa và lời Chúa**. Bao giờ còn mang những tư tưởng ghen tương hay trục lợi như người Do thái ngày xưa thì ta không thể đón nhận Chúa, lắng nghe lời Chúa và mọi cơ hội Chúa đến viếng thăm ta sẽ bị vuột mất.

c/ Chưa hết, “mọi người trong hội đường đầy phẫn nộ. Họ đứng dậy lôi Người ra khỏi thành, kéo Người lên tận đỉnh núi để **xô Người xuống vực**”. Thật là một hành động dữ dằn, một phản ứng dữ dội đối với Đức Giêsu.

Ở đây, Luca ngầm cho thấy **mẫu nhiệm thánh giá** của Đức Giêsu mà người rao giảng tin mừng phải chấp nhận nếu muốn lời rao giảng của mình sinh nhiều hoa trái.

2. Thái độ của Đức Giêsu

“Người băng qua giữa họ mà đi”.

Câu nói này bao hàm nhiều ý nghĩa:

a/ Đức Giêsu **tiếp tục con đường của mình** và con đường ấy chỉ kết thúc tại Giêrusalem (chú thích của CGKPV). Người không vì khó khăn mà nản lòng bỏ cuộc.

b/ Sự **tự do tuyệt đối** của Đức Giêsu. Khi băng qua giữa họ mà đi, Đức Giêsu cho thấy Người không hề bị ràng buộc vào một nơi chốn, một biển cố hay bất cứ sự gì. Chúng ta cần học tinh thần của Đức Giêsu trước khi học hỏi nội dung sứ điệp của Người. Làm sao chúng ta có thể công

bổ sứ điệp giải thoát nếu trước tiên chính mình chưa được giải thoát?.

c/ Sau cùng, câu nói ấy ngầm nhắc đến việc **phục sinh** của Người. Mặc dù, bị người ta định xô xuống cho chết, nhưng Người, một cách linh diệu, đã thoát khỏi để sống lại vinh quang, tiếp tục công việc cứu thế.

Kết luận

Thế là chỉ bằng vài nét chấm phá, Luca đã thật tài tình khi liên kết việc rao giảng của Đức Giêsu với mẫu nhiệm khổ nạn và vượt qua. Chúng ta hãy nhìn vào Đức Giêsu và học với Người về thái độ phải có đối với công cuộc truyền giáo. **Công cuộc rao giảng tin mừng phải được liên kết với mẫu nhiệm thánh giá.** Đó có thể là những hi sinh vất vả, bị hiểu lầm và có khi không được đón nhận nữa. Nhớ lời của Đức Giêsu: "**Hạt lúa có chết đi mới sinh nhiều bông hạt**".

Lm Phêrô Trần Đình

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN C (Lc 5:1-11)

"Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái" (Ga 15:16).

Sứ điệp của bài Tin Mừng



Câu truyện Tin Mừng hôm nay kể lại việc Chúa Giêsu gọi những môn đệ đầu tiên. Mời gọi và đáp trả là yếu tố của điều chúng ta gọi là *ơn gọi*. Chúa Giêsu mời gọi mấy thanh niên làm nghề lưới cá tại biển hồ Ghen-nê-xa-rét đi theo Người và làm môn đệ

Người. Họ bỏ lại nghề nghiệp, những gì là thân yêu như gia đình, thuyền, lưới... để đáp lại lời gọi của Chúa Giêsu và làm

môn đệ Người. Như thế, ơn gọi là hành động song phương giữa Chúa và môn đệ, giữa mời gọi và đáp trả. Tuy nhiên, chủ động vẫn là Chúa, vì mời gọi là một ơn Chúa ban cho chúng ta. *"Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái"* (Ga 15:16).

Cả lời mời gọi lẫn sự đáp trả đều mang những giá trị vô cùng cao quý và độc đáo. Khi Chúa gọi một người làm môn đệ, tức là Người nhận thấy nơi người ấy một giá trị và nét độc đáo không thấy có nơi người nào khác. Cũng vậy, người được Chúa gọi làm môn đệ đáp lại lời Chúa bằng tất cả con người riêng biệt của mình với cá tính, tài năng, thiện chí và nhất là lòng mến có một không hai. Ơn gọi là một diễn trình liên tục suốt cuộc đời trần thế, tuy có những lúc thăng trầm trong mối quan hệ mật thiết giữa Chúa và chúng ta tùy theo cách đáp trả của chúng ta. Như vậy, ta không lấy làm lạ khi thấy có lúc chúng ta hăng hái nhiệt thành sống ơn gọi và cũng có nhiều khi chúng ta cảm thấy chán nản muốn bỏ cuộc. Do đó, ơn gọi đòi hỏi phải có sự trung thành. Dĩ nhiên Chúa là Đấng luôn trung tín, còn chúng ta dễ dàng bị cám dỗ bất trung.

Trở lại câu chuyện Chúa gọi ông Phê-rô và các bạn ông, chúng ta nhận ra tất cả những điểm nói về ơn gọi. Chúa gọi họ ngay trong hoàn cảnh sống và nghề nghiệp của họ, để họ khởi đi từ cuộc sống bình thường mà tiến đến mục đích cao cả, từ những kẻ lưới cá thành những kẻ lưới các linh hồn. Như thế, ơn gọi bao giờ cũng nhằm mục đích giúp chúng ta được thăng tiến. Chúa gọi một thanh niên làm linh mục, tu sĩ hay một thiếu nữ làm nữ tu là để họ biến đời mình thành khí cụ đặc biệt để Người sử dụng cho việc phục vụ tha nhân và Giáo Hội. Chúa gọi một chàng trai và một cô gái vào đời sống hôn nhân là để họ xây dựng một tế bào lành mạnh của xã hội và Giáo Hội, đồng thời để hai người giúp nhau trở nên người toàn hảo hơn. Do đó, chúng ta hãy hiểu ơn gọi theo ý nghĩa phổ quát, áp dụng cho mọi người mọi thời. Người được gọi sống đời sống thánh hiến, kẻ được gọi sống bậc vợ chồng, người khác được gọi sống độc thân giữa đời. Nhưng tất cả đều được Chúa mời gọi để trước hết giúp cho bản thân được thăng tiến, sau là để phục vụ

Thiên Chúa và tha nhân. Nói tóm lại, ơn gọi là lời Chúa mời gọi chúng ta nên thánh giữa đời và trong chính hoàn cảnh sống của chúng ta.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Chúng ta lấy ngay tấm gương của ông Phê-rô để rút bài học sống sứ điệp Tin Mừng hôm nay. Trước hết, ông Phê-rô *mở lòng đón tiếp Chúa* bằng cách quảng đại để Chúa mượn thuyền làm giảng đài. Sau khi nghe Chúa giảng, ông *"vâng lời Thầy"* đưa thuyền đi lưới cá. Qua mẻ cá lạ, ông nhận ra Chúa là Đấng nào, còn ông chỉ là *"kẻ tội lỗi"*. Sau cùng, khi Chúa gọi ông *"từ nay anh sẽ là kẻ thu phục người ta"*, thì ông mau mắn *"bỏ hết mọi sự mà theo Người"*.

Chúng ta xác tín cuộc đời mình là để đáp lại lời gọi của Chúa, cố gắng chu toàn bổn phận trong hoàn cảnh chúng ta đang sống và tin có Chúa luôn ở bên cạnh chúng ta. Lời Chúa bảo "đừng sợ" là sức mạnh giúp ta thắng vượt mọi khó khăn trong bậc sống của chúng ta.

Lm. Dominic TTL

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY C (Lc 4:1-13) **CHÚA GIÊSU CHỊU MA QUỲ CÁM DỖ**

Dẫn nhập

Sống là phần đấu và chọn lựa. Đức Giêsu, vị Thiên Chúa làm người, cũng không đi ra ngoài qui luật đó. Nếu ma quỷ cám dỗ Đức Giêsu thì mục đích của nó là đặt Người vào thế phải lựa chọn.

1. Chuyện: Người ta kể một giai thoại về Hoàng đế Charles Quint của Đức như sau: Sau nhiều năm tận tụy hi sinh phục vụ Hoàng đế, một vị trung thần của ông ngã bệnh và đang phải chiến đấu với tử thần. Để tỏ lòng biết ơn và cảm mến đối với một con người đã suốt cuộc đời trung thành với mình, Hoàng đế đã đích thân đến bên giường bệnh của ông. Cầm tay vị trung thần, Hoàng đế nói "Khanh đã hết lòng phục vụ trẫm, nay trẫm xin được đền đáp. Khanh hãy cho

trầm biết khanh mong ước điều gì, trầm sẽ thoả mãn yêu cầu của khanh”.

Trong hơi thở dứt quãng, vị trung thần tâu: “Thần ao ước được nhận được từ tay bệ hạ một ân huệ”.

Đôi mắt Hoàng đế như sáng lên. Ông hỏi nhanh: “Khanh cứ nói, ân huệ gì trầm cũng sẽ ban cho khanh”.

Người hấp hối nói một cách chua xót: “Xin bệ hạ ban cho thần được sống thêm một ngày, chỉ một ngày mà thôi”.

Nghe xong lời cầu khẩn của vị trung thần, Hoàng đế lắc đầu nói: “Trầm được xem là quân vương quyền thế nhất trên thế gian này, nhưng điều khanh xin hoàn toàn nằm ngoài tầm tay của trầm. Sự sống thì chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban mà thôi”.

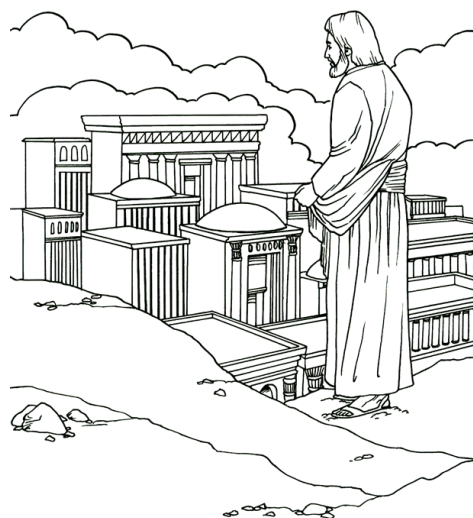
Trong tiếng thở dài pha lẫn sự đặng cay chua xót, vị trung thần thốt lên: “Thật là vô ích cho tôi, vì tôi đã điên rồ đến độ không biết dành nhiều thời gian hơn để phục vụ Chúa mà lại hoang phí thời giờ để phục vụ các vua chúa trần gian. **Tôi đã không biết lựa chọn cho đúng, tôi đã lựa chọn sai lầm**”.

2. Đức Giêsu, xét như một Vị Thiên Chúa làm người, cũng phải **sống lựa chọn**. Tin Mừng kể lại việc **Người chịu ma quỷ cám dỗ**. Đức Giêsu xuống trần gian này để xây dựng Nước Thiên Chúa và ma quỷ đã đề xuất cho Người ba điều hấp dẫn.

a/ **Sở hữu, chiếm hữu, vật chất** (avoir). “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy truyền cho đá này thành bánh đi!”. Chúa đã trả lời: “Người ta không phải chỉ sống chỉ nhờ cơm bánh”. Công việc của Đức Giêsu là nuôi sống con người bằng **Lời của Thiên Chúa**: “Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực trường tồn đem lại phúc trường sinh” (Ga 6, 27). Một đôi khi Người cũng làm phép lạ hoá bánh ra nhiều cho dân chúng ăn no nê, nhưng trước đó Người đã **giảng Lời** cho họ, bởi vì con người còn phải sống “nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra” (Mt 4, 4). Nước Thiên Chúa phải được xây dựng trước tiên trên Lời Thiên Chúa.



b/ **Quyền bính, thống trị** (pouvoir). “Tôi sẽ cho ông toàn quyền cai trị cùng vinh hoa lợi lộc của các nước này (...). Nếu ông bái lạy tôi, thì tất cả sẽ thuộc về ông”. Chúa trả lời: “Người phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của người và thờ phượng một mình Người mà thôi”. Nước của Chúa là **nước của phục vụ, của tình yêu và chia sẻ chứ không phải là thống trị**: “Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mt 20, 28). Đây là nét thứ hai của Nước Thiên Chúa.



c/ **Tri thức, biết** (savoir). “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy gieo mình xuống đi”. Chúa trả lời: “Người chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của người”. Đức Giêsu đã không muốn thử thách Thiên Chúa nhưng chấp nhận **sống tuân phục và khiêm nhu và đặt tin tưởng vào tình yêu của Thiên Chúa**. Đây là nét thứ ba mà Đức Giêsu muốn xây dựng cho Vương quốc của Người.

3. Bài học cho chúng ta hôm nay: Chúa Giêsu xét như một con người có xác thịt đã để lại cho chúng ta bài học về sự chọn lựa. Sống là chọn lựa, chọn lựa giữa các giá trị. Chính sự chọn lựa sẽ đem chúng ta đi lên hoặc đi xuống, thiên đàng hoặc hoả ngục, sự sống hay sự chết, được chúc phúc hay bị chúc dữ.

Nếu phân tích cho kỹ, chúng ta dễ nhận ra điều này: ma quỷ đã đánh vào “**huyết tử**” của Người. Là con người, ai lại không thích chiếm hữu (avoir), thống trị (pouvoir) và hiểu biết (savoir)?.

Nếu ngày nay ma quỷ cám dỗ chúng ta, thì nó cũng sẽ cám dỗ về ba khía cạnh này.

a/ **Chiếm hữu, vật chất**. “Cơm bánh” là kiểu nói để chỉ vật chất nói chung. Ai cũng mong “có” cho nhiều tiền bạc, vật chất, tiện nghi... và nghĩ rằng thế là đảm bảo cho

cuộc sống mình. Thực ra, “giá trị của con người không phải ở chỗ họ “có” cho bằng họ “là” (Hiến chế Mục Vụ). Chính vì mong ước “có cho nhiều” mà người ta quên cả Chúa và thậm chí không thấy Chúa là cần thiết cho họ nữa.

b/ **Thông trị, quyền bính** (pouvoir). Không những người ta thích có cho nhiều, nhưng còn thích hơn kẻ khác, thông trị người khác nữa. Những uy quyền, địa vị xã hội cũng là mơ ước thường xuyên của con người. Những điều này chẳng có gì sai trái: sự vươn lên là điều đáng khuyến khích, tuy nhiên đừng vì thế mà quên đi sự phục vụ, yêu thương và chia sẻ với người khác nữa.

c/ **Tri thức, hiểu biết** (savoir). Tri thức, kiến thức, sự hiểu biết là điều đáng khích lệ. Sự thăng tiến của chúng ta tùy thuộc phần lớn vào sự hiểu biết. Nhưng không phải bất cứ điều gì chúng ta cũng phải biết qua, phải thử nghiệm hay đòi hỏi mọi sự phải minh bạch, nhưng phải biết sống trong tin tưởng vào tình yêu và quyền năng của Thiên Chúa nữa.

d/ Một nét cuối cùng chúng ta cần phải thấy nơi **“chiến thuật”** của ma quỷ: nó trích dẫn kinh thánh một cách chính xác, nhưng giải thích theo cách có lợi cho nó mà thôi. Chúa Giêsu cũng trưng kinh thánh nhưng giải thích theo ý Thiên Chúa muốn.

Kết luận

“Ma quỷ, thế gian và xác thịt” là ba điểm mà giáo lý truyền thống của Giáo Hội dạy ta phải chiến đấu để chống lại. Theo Tin Mừng, ma quỷ không bao giờ chịu thua ai. Ngay cả đối với Chúa Giêsu cũng vậy: không phải nó chỉ cám dỗ Người một lần, nhưng cả cuộc đời Người. Cho đến khi Người bị treo trên thập giá, nó cũng chưa tha: “Nếu mi là Con Thiên Chúa thì xuống khỏi thập giá xem nào!... Hẳn cứu được thiên hạ mà chẳng cứu nổi mình... Hẳn cậy vào Thiên Chúa thì bây giờ Người cứu hẳn đi, nếu quả thật Người thương hẳn” (Mt 27, 40-43). Ma quỷ luôn giở bài **“khích tướng”** để con người ngã lòng trông cậy vào Chúa. Phải biết như vậy để chúng ta luôn luôn **tỉnh thức và cầu nguyện** (x. Lc 21, 36).

Linh mục Phêrô Trần Đình



CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY C (Lc 9:28b-36)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Khi có ai gặp khó khăn đến chia sẻ với chúng ta, chúng ta thường khuyên họ hãy cầu nguyện, xin Chúa giúp cho tai qua nạn khỏi. Mà thực vậy, cầu nguyện đích thực bao giờ cũng hữu hiệu. Chúng ta nghe bài Tin Mừng hôm nay nói về cuộc Hiển dung

của Chúa Giêsu, nghĩa là Người biến đổi hình dạng trên núi Ta-bô-rê. Thánh Lu-ca ghi rõ: *Hôm ấy Đức Giêsu lên núi cầu nguyện... Đang lúc Người cầu nguyện, dung mạo Người bỗng đổi khác.* Vậy chúng ta hãy hỏi Chúa cầu nguyện điều gì mà khiến cho dung mạo Người biến đổi? Có lẽ chúng ta quá để ý tới chi tiết và diễn tiến câu truyện mà quên mất nội dung cầu nguyện của Chúa Giêsu ở trên núi.

Cầu nguyện là một cuộc đàm đạo, dĩ nhiên là đàm đạo với Chúa. Ở đây chúng ta hiểu là Chúa Giêsu đang nói chuyện với Chúa Cha. Lại có thêm hai người nữa cùng giúp Chúa Giêsu cầu nguyện, đó là ông Mô-sê biểu tượng cho Lễ Luật và ông Ê-li-a biểu tượng cho các Ngôn sứ. Tất cả Kinh Thánh Cựu Ước gồm Lễ Luật và sách Ngôn sứ đều nói về sứ mệnh cứu độ của Chúa Giêsu. Do đó, với sự hiện diện của Mô-sê và Ê-li-a, việc Chúa Giêsu đàm đạo với Chúa Cha có nghĩa là Chúa Giêsu đang tâm sự với Chúa Cha về sứ mệnh của Người, hay nói đúng hơn, là Người nói với Chúa Cha về cuộc Thương Khó Người sắp chịu tại Giê-ru-sa-lem. Chúa Giêsu cần nói chuyện với Chúa Cha về cuộc Thương Khó để củng cố niềm tin vào Chúa Cha hơn. Sự có mặt của Mô-sê và Ê-li-a giúp Người xác tín lại sứ mệnh cứu độ Chúa Cha đã trao cho Người chu toàn. Nhìn cuộc Thương Khó tới gần, với bản chất con người, Chúa Giêsu cũng thấy nao núng. Cho nên nói chuyện với Chúa Cha hoặc cầu nguyện là

phương thức giúp Chúa Giêsu múc lấy sức mạnh vô song của Thiên Chúa, nhờ đó Người can đảm thi hành sứ mệnh và chấp nhận cuộc Thương Khó để chuộc tội cho nhân loại.

Chúa Cha đã đáp lại lời cầu nguyện và niềm tin của Chúa Giêsu. Người tuyên dương Chúa Giêsu với các môn đệ của Người: *"Đây là Con Ta, Người được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người!"*. Cầu nguyện với lòng tin trọn vẹn và hiếu thảo đối với Chúa Cha đã biến đổi dung mạo của Chúa Giêsu. Mọi sự trở nên sáng tỏ. Chúa Giêsu quyết tâm thi hành sứ mệnh, hoàn tất kế hoạch cứu độ yêu thương mà Chúa Cha đã tiền định từ muôn thuở.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Có khi nào chúng ta cầu nguyện để xin Chúa giúp chúng ta xác tín sứ mệnh Chúa trao cho chúng ta không? Chúa Giêsu cầu nguyện trên núi để thân thưa với Chúa Cha rằng Người sẵn sàng lên Giê-ru-sa-lem thi hành sứ mệnh cứu độ. Cũng thế, mỗi người chúng ta có một sứ mệnh: làm linh mục, tu sĩ, giáo dân, làm cha mẹ, con cái, giáo viên, học trò... Nhưng khi phải chu toàn bổn phận và sứ mệnh, chẳng ai là không thấy nao núng sợ hãi. Chúng ta cần lòng tin và can đảm. Chính trong cầu nguyện, chúng ta sẽ được biến đổi.

Hình ảnh ông Phê-rô và hai bạn *"ngủ mê mệt"* cũng là hình ảnh mỗi người chúng ta nhiều khi không còn thấy rõ lý tưởng đời mình nữa. Có quá nhiều thứ trên đời làm cho sứ mệnh chúng ta bị lung lạc. Vợ chồng có thể bị cám dỗ phản bội nhau. Giám mục có thể bị cám dỗ lạm quyền thay vì làm mục tử nhân lành. Linh mục có thể bị cám dỗ làm việc mục vụ cách máy móc và thiếu tinh thần phục vụ. Giáo dân có thể bị cám dỗ sống đạo cho có lệ... Nhưng tất cả chúng ta đều có thể cùng nghe Chúa Cha mời gọi: *"Đây là Con Ta (Đức Giêsu Kitô), Người đã được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người!"* Chúng ta hãy lắng nghe Chúa Giêsu dạy chúng ta chu toàn sứ mệnh mỗi ngày, nhất là trong mùa Chay này.

Lm. Dominic TTL



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 10

Tìm Hiểu Thông Điệp
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Xướng: Xin Thiên Chúa đủ lòng thương xót chúng con!

Đáp : Vì Chúa đã sinh ra chúng con, và đặt chúng con trên trái đất này.

Xướng: Xin an ủi nâng đỡ chúng con trong lúc gian nguy.

Đáp : Vì Chúa là nguồn an ủi của chúng con.

Xướng: Xin xua đuổi những giặc thù xa chân chúng con.

Đáp : Vì Chúa là Đấng luôn bảo vệ chúng con.

Kết : Xin phù hộ chúng con trên đường dương thế, tránh xa kẻ thù tội lỗi, để chúng con một ngày kia, sẽ được hưởng phúc vinh quang muôn đời, cùng với Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Amen.¹

“Xin Thiên Chúa đủ lòng thương xót chúng con!” là lời cầu nguyện thường xuyên không chỉ của một mình Đức Chân phước Giáo hoàng Gioan Phaolô II lúc sinh thời mà còn là lời cầu nguyện của “nhiều người và nhóm người với cảm thức đức tin sống động dẫn dắt, đang hướng đến lòng thương xót của Thiên Chúa”²

Theo đó, nếu từ ngữ tôn giáo (*religion*) nói chung xuất phát từ thuật ngữ *legere* trong tiếng La Tinh với nghĩa là thu lượm thêm sức mạnh siêu nhiên, thì ngày nay Kitô giáo nói riêng, đặc biệt là Công giáo, còn như khám phá ra rằng: sức mạnh siêu nhiên đó có được là do lòng Chúa xót thương.

Vậy với ý tưởng chủ đạo này, bài viết xin được nhắc đến sự xuất hiện bảy lần của từ *mercy* trong thông điệp.

Bảy lần sử dụng từ *mercy* (trong năm câu trích dẫn)

1. APV I 2,12

- *The present-day mentality, more perhaps than that of people in the past, seems opposed to a God of **mercy**, and in fact tends to exclude from life and to remove from the human heart the very idea of **mercy**. (I 2,12)*
- *Plus peut-être que celle de l'homme d'autrefois, la mentalité contemporaine semble s'opposer au Dieu de **miséricorde**, et elle tend à éliminer de la vie et à ôter du cœur humain la notion même de **miséricorde**. (I 2,12)*
- Có lẽ nhiều hơn nào trạng con người ngày xưa, nào trạng ngày nay xem ra đối nghịch với Thiên Chúa có **lòng thương xót** và thật vậy, nào trạng ngày nay có khuynh hướng loại bỏ khỏi đời sống và lấy đi khỏi lòng người chính khái niệm **lòng thương xót**. (I 2,12)

2. APV I 2,13

- *The word and the concept of "**mercy**" seem to cause uneasiness in man, who, thanks to the enormous development of science and technology, never before known in history, has become the master of the earth and has subdued and dominated it.³ (I 2,13)*
- *Le mot et l'idée de **miséricorde** semblent mettre mal à l'aise l'homme qui, grâce à un développement scientifique et technique inconnu jusqu'ici, est devenu maître de la terre qu'il a soumise et dominée⁴. (I 2,13)*
- Từ ngữ và khái niệm của cụm từ **lòng thương xót** xem ra gây khó chịu cho con người và con người – vốn nhờ vào sự phát triển to lớn của khoa học và kỹ thuật mà lịch sử trước đây chưa từng biết đến – đã trở nên chủ nhân của trái đất mà họ đã chinh phục và thống trị.⁵ (I 2,13)

3. APV I 2,14

- *This dominion over the earth, sometimes understood in a one-sided and superficial way, seems to have no room for **mercy**. (I 2,14)*

- *Cette domination de la terre, entendue parfois de façon unilatérale et superficielle, ne laisse pas de place, semble-t-il, à la **miséricorde**.* (I 2,14)
- Sự thống trị trái đất như thế, đôi khi bị hiểu một chiều và nông cạn, dường như không còn chỗ cho **lòng thương xót**. (I 2,14)

4. APV I 2,11

- *To the person who sees it in Him—and finds it in Him—God becomes "visible" in a particular way as the Father who is rich in **mercy**.*⁶ (I 2,11)
- *Pour qui la voit et la trouve en lui, Dieu devient "visible" comme le Père "riche en **miséricorde**".*⁷ (I 2,11)
- Thiên Chúa trở nên "hữu hình" theo cách thức đặc biệt như Chúa Cha "giàu **lòng thương xót**"⁸ cho những ai hiểu và tìm thấy **lòng thương xót** đó nơi Người. (I 2,11)

5. APV I 2,21

- *And this is why, in the situation of the Church and the world today, many individuals and groups guided by a lively sense of faith are turning, I would say almost spontaneously, to the **mercy** of God.* (I 2,21)
- *Et c'est pourquoi, dans la situation actuelle de l'Eglise et du monde, bien des hommes et bien des milieux, guidés par un sens aigu de la foi, s'adressent, je dirais quasi spontanément, à la **miséricorde** de Dieu.* (I 2,21)
- Và chính vì vậy, trong hoàn cảnh hiện tại của Giáo hội và của thế giới, mà tôi, hầu như không hề gượng ép, có thể nói là nhiều người và nhóm người với cảm thức đức tin sống động dẫn dắt, đang hướng đến **lòng thương xót** của Thiên Chúa. (I 2,21)

Để kết

Thực trạng ngày nay của một xã hội tục hóa cho thấy: (1) "Có lẽ nhiều hơn nữa trạng con người ngày xưa, trạng ngày nay xem ra đối nghịch với Thiên Chúa có **lòng thương xót** và

thật vậy, nã trạng ngày nay có khuynh hướng loại bỏ khỏi đời sống và lấy đi khỏi lòng người chính khái niệm **lòng thương xót**. (I 2,12)” ; (2) Từ ngữ và khái niệm của cụm từ **lòng thương xót** xem ra gây khó chịu cho con người và con người – vốn nhờ vào sự phát triển to lớn của khoa học và kỹ thuật mà lịch sử trước đây chưa từng biết đến – đã trở nên chủ nhân của trái đất mà họ đã chinh phục và thống trị.⁹ (I 2,13)” ; (3) “Sự thống trị trái đất như thế, đôi khi bị hiểu một chiều và nông cạn, dường như không còn chỗ cho **lòng thương xót**. (I 2,14)”.

Tuy nhiên, Thiên Chúa vẫn luôn đủ lòng thương xót chúng ta: (4) “Thiên Chúa trở nên “hữu hình” theo cách thức đặc biệt như Chúa Cha “giàu **lòng thương xót**”¹⁰ cho những ai hiểu và tìm thấy **lòng thương xót** đó nơi Người. (I 2,11)” ; (5) “Và chính vì vậy, trong hoàn cảnh hiện tại của Giáo hội và của thế giới, mà tôi, hầu như không hề gượng ép, có thể nói là nhiều người và nhóm người với cảm thức đức tin sống động dẫn dắt, đang hướng đến **lòng thương xót** của Thiên Chúa. (I 2,21)”.

¹ Sau những lời nguyện trên thì đọc: (1) kinh Chúa Thánh Thần, (2) kinh Tin kính, (3) kinh Ăn năn tội, và (4) lời nguyện tắt: “Giêsu Maria Giuse, con mến yêu, xin cứu rỗi linh hồn con và muôn dân muôn nước”.

(<http://longchuathuongxot.vn/vi/news/CAC-KINH-TRONG-GIO-CHAU-LCTX/Di-chuc-cua-Chan-phuoc-GH-Gioan-Phaolo-II-971.html>)

² I 2,21.

³ Cf. Gn 1:28.

⁴ Cf. Gn 1,28.

⁵ Ga 1,28.

⁶ Eph 2:4.

⁷ Ep 2,4.

⁸ Ep 2,4.

⁹ Ga 1,28.

¹⁰ Ep 2,4.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Tôi tin Thiên Chúa là Cha nhân hậu và thương xót vô biên

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt

...Trong khuôn khổ Năm Đức Tin, xin hân hạnh giới thiệu một chứng từ về Đức Tin. Hay đúng hơn, chứng từ về việc tìm thấy trở lại Đức Tin sau thời gian chìm ngập trong thử thách đau thương. Xin nhường lời cho bà Christine Gaillard, 44 tuổi, tín hữu Công Giáo thuộc Giáo Phận Orléans ở miền Trung nước Pháp.

Tôi muốn tận tai nghe các giải thích xác nhận rằng Đức Tin có thể trao chìa khóa giúp hiểu các cú đấm đổ ập trên vận mệnh đau buồn của tôi. Đó là trạng thái tinh thần vào cái ngày mà tôi bằng lòng đáp lại một lời mời. Người ta mời tôi đến tham dự buổi gặp gỡ để khám phá Đức Tin. Hay nói chính xác hơn, để trao đổi về THIÊN CHÚA và về các vấn nạn liên quan đến ý nghĩa cuộc đời. Buổi gặp gỡ do Nhóm Alpha tổ chức. Tôi ra đi với niềm mong đợi chen lẫn nỗi lo sợ kinh hoàng. Tôi sợ rằng mình sẽ bật khóc nức nở ngay nơi câu đầu tiên người ta hỏi tôi. Thế nhưng mọi lo sợ biến mất khi một người ngồi xe lăn tươi cười đón tiếp tôi. Tôi tức khắc được đặt vào một khung cảnh tin tưởng, ấm áp và an bình. Tôi không đơn độc trong nỗi sầu lo của riêng tôi.

Từ bốn năm qua gia đình chúng tôi chìm ngập trong nỗi âu sầu triền miên. Chúng tôi mất đứa con đầu lòng tên Jules ngay lúc bé mở mắt chào đời. Hai đứa con trai tiếp theo sau đó – Néo và Joris – cũng mang cùng một chứng bệnh gia truyền như Jules. Chúng tôi đã đổ không biết bao nhiêu giọt nước mắt để khóc thương đứa con đầu lòng. Giờ đây chúng tôi lại phập

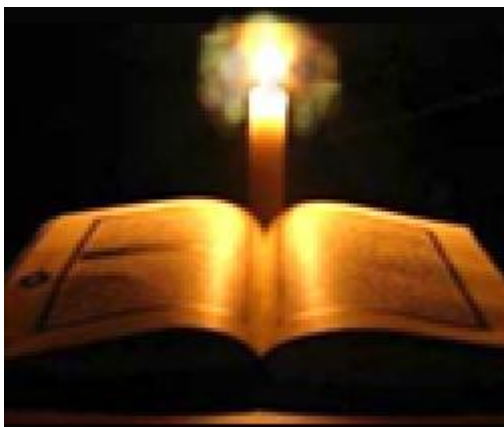
phòng lo sợ khi chứng kiến cái sức khoẻ è ọt của hai đứa con kế tiếp. Chúng tôi ra vào nhà thương liên miên.

Tôi bơ lội trong trạng thái kinh hoàng. Tôi bơ vơ lạc lõng và mất hướng không biết phải bám víu vào đâu. Tôi cay đắng tự hỏi:

- Đâu rồi những an ủi của gia đình? Đâu rồi cái niềm vui tràn bờ vào ngày lễ cưới? Rồi việc hân hoan chào đón những đứa con lần lượt ra đời? Không còn lại gì cả mà chỉ có gánh nặng đè bẹp đôi vai và một sự ghê tởm tràn ngập tâm lòng!

Tôi muốn hỏi Đức Tin - Đức Tin của thời thơ ấu mà tôi không hề chăm sóc nuôi dưỡng - tôi muốn hỏi Đức Tin có thể làm gì được cho tôi trong hoàn cảnh khốn khổ như thế này?

Thế rồi vào một ngày nơi phòng đợi ở nhà thương một bà mẹ Công Giáo mời tôi đến tham dự Thánh Lễ nơi giáo xứ của bà. Kinh nghiệm đầu tiên thật kinh hoàng vì tôi không quen biết ai. Tôi cảm thấy vô cùng xa lạ cô đơn. Nhưng rất nhanh sau đó



tôi khám phá ra niềm vui. Đây là Thánh Lễ của các gia đình, thật sống động và thật ân cần. Sau Thánh Lễ ấy, tôi trở lại nhiều lần khác. Rồi người ta nói với tôi về các buổi tối của Lòng Chúa Thương Xót. Đây là những buổi cầu nguyện có Linh Mục ngồi tòa giải tội. Tôi quyết định tham dự. Quỳ dưới chân vị Linh Mục, tôi bật lên khóc nức nở như một đồng quần áo bẩn! Vừa khóc tôi vừa xưng thú mọi lỗi lầm. Tôi trút được gánh nặng ngàn cân. Và vị Linh Mục với lời lẽ ưu ái của ngài đã an ủi và giải thoát tôi. Tôi hy vọng rằng có ngày tôi sẽ dám nói lời cảm ơn ngài và ngỏ lời mời ngài đến nhà tôi dùng bữa.

Ngày hôm nay thì tôi đã thật sự đứng thẳng người lên. Tôi tự xây dựng lại cuộc đời mình. Tôi khám phá ra Nhóm đọc Kinh Thánh và Nhóm suy tư về giáo dục. Nhờ các điểm nương tựa này, tôi đi từ một Đức Tin thụ động sang một Đức Tin sống động linh hoạt.

Tôi biết rằng đứa con đầu lòng của tôi không chết cho mãi mãi nhưng đã được THIÊN CHÚA tiếp nhận bên Người. Cái chết không còn làm tôi sợ hãi nữa. Tôi đã tìm được sự lắng nghe, một ánh sáng và niềm an bình. THIÊN CHÚA tháp tùng nâng đỡ tôi trong những hoàn cảnh không thể tưởng tượng nhất của cuộc đời tôi và nếu tôi không tìm ra giải đáp cho mọi vấn nạn của tôi, ngày hôm nay, tôi biết tôi đặt niềm tin vào Ai. Vào THIÊN CHÚA là CHA nhân hậu và thương xót vô biên!

...“THIÊN CHÚA đã chẳng ban cho chúng ta một thần khí làm cho chúng ta trở nên nhút nhát, nhưng là một Thần Khí khiến chúng ta được đầy sức mạnh, tình yêu và biết tự chủ... Chính Đức Chúa GIÊSU KITÔ đã tiêu diệt thần chết và đã dùng Tin Mừng mà làm sáng tỏ phúc trường sinh bất tử. THIÊN CHÚA đã đặt tôi làm người rao giảng Tin Mừng đó, làm tông đồ và thầy dạy. Chính vì lý do ấy mà tôi phải chịu những đau khổ này; nhưng tôi không hổ thẹn, vì tôi biết tôi tin vào Ai, và xác tín rằng: Người có đủ quyền năng bảo toàn giáo lý đã được giao phó cho tôi, mãi cho tới ngày đó. Với đức tin và đức mến của một người được kết hợp với Đức Chúa GIÊSU KITÔ, anh hãy lấy làm mẫu mực những lời lành mạnh anh đã nghe tôi dạy. Giáo lý tốt đẹp đã giao phó cho anh, anh hãy bảo toàn, nhờ có Thánh Thần ngự trong chúng ta” (2Tm 1,7+10-14).

(“Prier”, l'aventure spirituelle, No 343, Juillet-Aout 2012, trang 7)

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuonqxotgp@yahoo.com
Xin dùng chữ Unicode.**

NHỮNG LỜI KHÔN NGOAN

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

154 Thinh lặng là một ngôn ngữ mạnh mẽ đến độ vươn đến tận ngai tòa Thiên Chúa hằng sống. Thinh lặng là ngôn ngữ của Chúa, mặc dù ẩn áo, nhưng sống động và mãnh liệt. (NK 888)

155 Sự cao trọng của một linh hồn hệ ở điều gì: không phải ở những công việc to tát, mà là ở tình yêu lớn lao (NK 889)

156 Tình yêu Thiên Chúa làm cho linh hồn được tự do. (NK 890)

157 **Con hãy biết rằng qua một hành vi vâng lời, con dâng cho Cha một vinh quang lớn lao hơn những buổi cầu nguyện lâu giờ và những hành vi hãm mình.** (NK 894)

158 Tôi thấy thánh ý Chúa chưa được hoàn tất nơi tôi và đó là lý do tôi còn phải sống. Trước khi trở về Quê Hương (Thiên Đàng) chúng ta phải chu toàn thánh ý Chúa trên đời này, tức là các thử thách và chiến đấu phải được nên trọn nơi chúng ta. (NK 897)

159 Hỡi các linh hồn, xin đừng sợ hãi Thiên Chúa nhưng hãy tin thác vào Người vì Người nhân lành và Lòng Thương Xót của Người bền vững thiên thu. (NK 908)

160 Chúa cho tôi biết chính các linh hồn ưu tuyển là những người đã nâng đỡ sự tồn tại của nhân loại. Khi các linh hồn ưu tuyển đã đủ số, thế giới sẽ không còn tồn tại nữa. (NK 926)



161 Phẩm giá của linh mục thật cao trọng, nhưng đồng thời trách nhiệm của ngài thật nặng nề! Ôi linh mục, ngài được ban cho nhiều, nhưng sẽ bị đòi lại nhiều. (NK 941)

162 Trong cuộc thương khó của Chúa, tôi nhìn thấy cả một đại dương thương xót. (NK 948)

163 Chúa không ban thưởng vì thực hiện thành công công việc, nhưng vì thiện chí và lao nhọc. (NK 952)

164 Để hy sinh của tôi được nên hoàn hảo, tôi sẽ liên kết mật thiết với hiến lễ của Chúa Giêsu trên thập giá. (NK 957)

165 **Đôi với Cha, ban nhiều cho một linh hồn thì dễ hơn là ban ít, nhưng mỗi ơn hoán cải ban cho một linh hồn tội nhân đều đòi phải có hy sinh.** (NK 961)

166 **Cha ban cho họ niềm hy vọng sau cùng về phần rỗi, đó là ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha. Nếu họ không sùng kính Lòng Thương Xót của Cha, họ sẽ phải hư mất muôn đời.** (NK 965)

167 Sự cao trọng nhất là yêu mến Thiên Chúa; sự cao trọng thật ở trong tình yêu Thiên Chúa; sự khôn ngoan thật là yêu mến Thiên Chúa. (NK 990)

168 Hạnh phúc cho linh hồn nào biết yêu mến mà không tính toán, vì sự cao trọng của linh hồn hệ ở điều này. (NK 997)

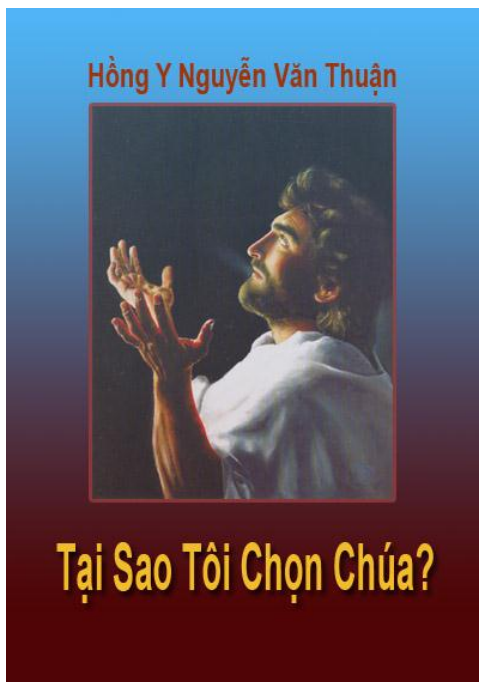
169 Tự thâm tâm, tôi đã biết tội lỗi, ngay cả tội mạn, độc dữ đến đâu và làm cực lòng Chúa Giêsu thế nào. Tôi chẳng thà chịu cả ngàn hỏa ngục còn hơn phạm một tội, dù là tội con con nhất. (NK 1016)

Tại Sao Tôi Chọn Chúa?

ĐHY Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận

(tiếp theo và hết)

8 - Chúa Giêsu như điên cuồng



Trong Toà Tổng trấn Phi-la-tô, lúc chịu xử án, Chúa Giêsu bị lính của Tổng trấn cho choàng áo đỏ, đội vương niêm bằng gai để chế nhạo như là kẻ điên cuồng. Nhưng không phải chỉ người ngoài, mà ngay cả Phêrô, người vừa được Chúa Giêsu cử sẽ làm đầu Hội thánh Ngài: “Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi...” (Mt. 16, 18), người được Chúa tin yêu như thế cũng không chịu nổi những lời

nói như điên dại của Chúa Giêsu: “Người phải đi Giê-ru-sa-lem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại” (Mt 16, 21). Điên dại vì gọi môn đệ theo mình, đồng thời thông báo mình phải chịu khổ đau, bị giết chết; và xem ra điên dại hơn nữa khi bảo rằng chết sau ba ngày sẽ sống lại! Và suốt cả các cuốn Phúc âm trang nào cũng làm cho chúng ta ngạc nhiên về thái độ và lời nói khác lạ của Ngài:

“Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em, hãy chúc lành cho kẻ nguyện rủa anh em và cầu nguyện cho kẻ vu khống anh em. Ai vả anh má bên này, thì hãy giơ cả má bên kia nữa. Ai đoạt áo ngoài của anh, thì cũng đừng cản nó lấy áo

trong. Ai xin thì hãy cho, ai lấy cái gì của anh, thì đừng đòi lại...” (Lc 6, 27-31).

Nói như thế, làm sao có thể nghe cho được, khi tâm tư ta còn sống trong tâm trạng “mắt đèn mắt, răng đèn răng”!

Và tôi xin kể cho các bạn kinh nghiệm của tôi về sứ điệp “điên dại” này của Chúa Giêsu. Lúc tôi sống những năm tháng tù đày tại quê nhà, có lúc những người canh tù tâm sự cho tôi hay, họ thắc mắc và ngạc nhiên về thái độ vui cười, thân thiện của tôi đối với họ: trong hoàn cảnh này làm sao có thể thanh thản và dung thứ như thế được! Tôi đã có dịp chia sẻ các kinh nghiệm đó trong cuốn sách “Năm chiếc bánh, và hai con cá”, tôi vừa cho phổ biến trong năm này. Nhưng ở đây tôi muốn nói, chính sự “điên dại” của tình yêu thương Thiên Chúa đối với tôi, đối với mọi người là “khuyết điểm” làm tôi say mê hơn cả; sự điên dại đó lôi kéo tôi bước theo Chúa Giêsu!

9 - Chúa Giêsu phiêu lưu

Một chương trình cứu chuộc toàn nhân loại, một dự tính gửi người đi rao truyền Phúc âm cho mọi dân nước, mọi thế hệ, thế mà lại chọn và đặt hết tín nhiệm, quyền hành cho Phêrô, một người chài lưới bộp chộp, ít học rồi còn sợ sệt chối mình nữa!

Và về phương cách truyền bá, rao giảng nước Thiên Chúa, thì Chúa Giêsu lại dạy các môn đệ: “Anh em đừng mang gì đi đường, đừng mang gậy, bao bì, lương thực, tiền bạc, cũng đừng có hai áo” (Lc 9, 3).

Phiêu lưu trong việc tuyển lựa các môn đệ, Chúa Giêsu còn bị ngay các môn đệ Ngài nghi ngờ là quá phiêu lưu. Khi Chúa Giêsu loan báo chương trình Ngài sẽ bị bắt nạt, bị giết chết và sẽ sống lại trong ngày thứ ba, thì “các môn đệ buồn phiền lắm” (Mt 17, 23). Khi Chúa nói với họ: “Nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con người, các ông không có sự sống nơi mình” (Ga 6, 53), thì nhiều môn đệ của Ngài liền nói: “Lời này chướng ta quá! Ai mà nghe nổi” (Ga 6, 60). Và, vì thấy lời giảng dạy của Chúa Giêsu khó nghe và phiêu lưu quá, nhiều môn đệ rút lui.

Nên Chúa quay hỏi nhóm 12 tông đồ: “Cả anh em nữa, anh em cũng bỏ đi sao?” (Ga 6, 67).

Có lần khác, có người lại muốn đi theo Ngài làm môn đệ, nên hỏi: “Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo”. Người trả lời: “Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng con người không có chỗ tựa đầu” (Lc 9, 58).

Và cuộc phiêu lưu tội đĩnh của Yêu thương nơi Chúa Giêsu được diễn tả cô đọng nơi bài ca trong thư của Thánh Phaolô gửi giáo đoàn Phi-líp-phê:

“Đức Giêsu Kitô
Vốn dĩ là Thiên Chúa
mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì
địa vị ngang hàng với Thiên Chúa,
nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang
mặc lấy thân phận nô lệ,
trở nên giống phàm nhân
sống như người trần thế
Người lại còn hạ mình,
vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết,
chết trên cây thập tự (Pl 2, 6-8).

10 - Chúa Giêsu có những lời giảng dạy xem ra mâu thuẫn

Mâu thuẫn vì Lời từ Thiên Chúa khác với lời chúng ta.

Làm sao chúng ta thấy hợp lý được khi tuyên dương Phúc cho kẻ nghèo, kẻ phải đói, kẻ phải khóc, kẻ bị người ta oán ghét (x. Lc 6, 20-22).

“Ai muốn cứu mạng sống mình, thì phải mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi, thì sẽ cứu được mạng sống ấy” (Lc 9, 24).

Làm sao có thể ví Nước Thiên Chúa, Nước của Đấng toàn năng, vô tận với một hạt cải (x. Lc 13, 18-19).



Mà làm sao có thể tuyên xưng là “Con Thiên Chúa, Đấng hằng sống” lại phải chấp nhận sự chết và chết nhục nhằn trên Thập giá (x. Lc 23, 70).

Kết

Ngày 12-10-1998, có một cuộc tĩnh tâm linh mục quốc tế, tại thành phố Monterrey, nước Mexico: 91 giám mục, 1.500 linh mục tham dự. Lúc tôi vừa nói: “Tôi yêu các khuyết điểm của Chúa Giêsu”, các ngài nhìn nhau với vẻ ngạc nhiên, ngỡ ngàng! Nhưng nói đến đâu các ngài lại cười đến đó, cuối bài các ngài xúm lại quanh tôi và bảo: “Chúng tôi cũng yêu các khuyết điểm của Chúa Giêsu”.

Các bạn thân mến,

Bây giờ, sau khi chúng ta cùng nhau lược qua 10 khuyết điểm của Chúa Giêsu, 10 khuyết điểm ghi lại nơi các bản Phúc âm, tôi lại một lần nữa xác quyết với các bạn rằng: vì tôi yêu 10 khuyết điểm này của Chúa Giêsu, nên chọn Chúa Giêsu làm Thầy, làm Mẫu mực tuyệt đối cho đời tôi. Tôi cũng tâm sự với các bạn rằng, cho đến giây phút này, tôi không hề có một chút gì ân hận, Chúa Giêsu đã cuốn hút cuộc đời của tôi. Vì Chúa là Tình Yêu đã dẫn lối cho tôi đi, đặc biệt trong những ngày tháng tôi cảm thấy xao xuyến, bứt rứt; chúng đã đem lại nguồn vui và hy vọng cho tôi, nhất là trong những giây phút khổ đau, tưởng chừng như không thể chịu đựng nổi. Các bạn biết lý do tại sao không? Vì 10 khuyết điểm đó phát xuất từ Tình yêu thương mà Thiên Chúa là Cha chúng ta ban cho để chúng ta được sống nhờ Chúa Giêsu:

“Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu” (Ga 15, 13).

Tình yêu đó không nhớ lỗi lầm, không tính toán, không xét nét, không vị kỷ, không phê phán, không câu chấp, không gò bó, không biên giới, không điều kiện; Tình yêu đó yêu điên cuồng đến độ phiêu lưu và hy sinh cả mạng sống mình; tình yêu đó khác với mẫu mực nhỏ hẹp của xã hội và của lối cân nhắc giới hạn của chúng ta. Chúa là Đấng trọn lành, làm sao có

khuyết điểm được, nhưng Chúa lại là tình yêu vô hạn, mầu nhiệm. Trí khôn loài người không hiểu nổi, không tin nổi, nên gọi là khuyết điểm! Khuyết điểm ấy lên đến cùng độ trên thánh giá. Cả 10 khuyết điểm cô đọng vào đó, khi người lính thách đố Chúa: “Nếu ông thật là con Thiên Chúa, hãy xuống khỏi Thánh giá để chúng tôi tin”. Chúa Giêsu thình lặn, lại còn cầu nguyện: “Xin Cha tha cho họ...”. Lạy Chúa, lúc ấy Chúa không chết thì làm sao chúng con được sống đời đời.

Tôi khích lệ các bạn chọn lựa cuộc sống làm chứng 10 khuyết điểm tuyệt vời đó của Chúa Giêsu.

Và để chấm dứt buổi chia sẻ này tôi xin kể cho các bạn một sự kiện trong cuộc đời của một danh nhân thế giới đã từng chọn Chúa Giêsu, chọn giáo huấn của Ngài, một giáo huấn mà ông ấy cho là kỳ lạ, mâu thuẫn “Kitô giáo kỳ lạ” (*Le Christianisme est étrange*, Pascal, *Pensées*, No 537). Danh nhân ấy là ông Blaise Pascal (1623-1662). Khi ông Pascal vừa qua đời vào tuổi 39, người giúp việc trong gia đình xin người chị của ông cho phép mở gấu áo ông mặc lần cuối để xem ông thu giấu cái gì trong ấy. Vì mỗi lần thay áo cho ông, chị giúp việc thấy ông luôn mở gấu áo cũ lấy một cái gì trong ấy rồi lại tự may vào gấu áo mới. Người chị của Pascal cũng như người giúp việc cắt gấu áo và thấy có một miếng giấy nhỏ, trên ấy ghi vắn vện câu sau đây:

“Sự sống đời đời là hiểu biết và yêu mến Đức Kitô và Đấng đã sai Người... lửa, lửa, lửa; nước mắt, nước mắt, nước mắt của tình yêu”. Đó là bí quyết của B. Pascal một văn hào, một triết gia, một nhà toán học.

(Những chia sẻ “10 khuyết điểm tuyệt vời của Chúa Giêsu” do ĐTGM Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, tại Strasbourg, Pháp, trong cuộc họp mặt “Niềm Vui Sống Đạo” của các bạn trẻ Việt Nam Công Giáo sống tại Âu Châu).



DIỄN ĐÀN

Đón Xuân, ăn Tết

Thom.Aq. Trầm Thiên Thu



Không ai thấy Xuân sao lại đón? Chẳng ai thấy Tết sao lại ăn? Phải chăng Xuân ẩn hiện trong hoa Mai, hoa Đào,... được người ta "rước" vào nhà nên gọi là đón Xuân về? Những người ở xa trông mong ngày về quê đoàn tụ và luôn được người thân chờ đón về quây quần trong

ngày Tết nên người ta gọi là đón Xuân. Có thể như vậy đúng hơn chẳng?

Có phải Tết là bánh, mứt, kẹo, dưa hấu,... nên người ta mới có thể ăn Tết? Cũng có thể lắm.

Quả thật, khi Tết đến Xuân về, ngày xưa người Việt thường có truyền thống dùng câu đối:

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh*

Trong 6 món đó có 3 thứ ăn được: Thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng xanh. Tết là thế nên người ta mới có thể ăn được chứ! Có 3 thứ không ăn được: Câu đối đỏ, cây nêu, tràng pháo. Ngày nay, 3 thứ không ăn được đã trở nên xa lạ, thậm chí giới trẻ có thể không biết rõ thế nào là câu đối đỏ, cây nêu, và tràng pháo.

Có nhiều thứ "sống" cùng ngày Tết cổ truyền và luôn hiện hữu trong những ngày tết, câu đối (vừa nêu trên) là một nét văn hóa khó phai mờ, vẫn có thể in đậm dấu ấn trong tâm thức người Việt, mặc dù có thể không hiểu nhiều về câu đối, nhưng

chắc hẳn nhiều người còn thuộc lòng và hứng thú khi cần dẫn chứng câu đối đó.

Khó có thể xác định câu đối này ra đời từ khi nào, nhưng căn cứ theo những khái niệm được dùng chỉ vật trong đó thì có thể xác định câu đối kia phải bắt đầu từ lúc nước Việt có chữ viết và chắc chắn là chữ Hán, đặc biệt là khi dân gian có thú chơi câu đối Tết. Theo các văn bản tồn tại đều thống nhất tên gọi sáu thứ là danh từ, nhưng có một bản dùng “tiếng pháo” và một bản dùng “xác pháo” thay cho danh từ “tràng pháo”. Tiếng pháo, tràng pháo hoặc xác pháo thì cũng là pháo – cuộn giấy đỏ tròn và chắc, có thuốc nổ bên trong, có ngòi nổ, khi ngòi nổ được châm cháy thì sẽ nổ “banh xác pháo”.

Xét về ngữ âm, có sự “đối nhau” gần chình tuyệt đối: “Trắc trắc, bằng bằng, bằng trắc trắc” đối với “bằng bằng, bằng trắc, trắc bằng bằng”. Nếu vẽ hai dòng chữ “xác” hoặc “tiếng” thay cho “tràng” thì đối âm chình tuyệt đối. Tuy nhiên, cuộc đời chẳng có gì hoàn chình tuyệt đối. Tương đối cũng là tốt lắm rồi!

Có sáu yếu tố được lựa chọn tiêu biểu cho hương vị Tết. Trong đó có ba yếu tố vật chất (thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng xanh) là những thứ ăn được. Kèm theo ba yếu tố tinh thần (câu đối đỏ, cây nêu, tràng pháo) là những thứ không ăn được. Đó là sự cân đối và hài hòa tạo nên số sáu (lục), mà chữ “lục” được phát âm tương tự chữ “lộc”, tức là Lộc Xuân được trời đất trao tặng, nghĩa là âm dương hòa hợp.

Hai màu xanh và đỏ là những sắc màu nổi bật và sinh động trong mùa Xuân vui tươi, đồng thời có cả tiếng pháo nổ, tạo âm thanh giòn giã như tiếng reo vui giữa đất trời bao la. Còn “câu đối đỏ” chính là “góc trí tuệ” và cần thiết cho tâm hồn. Chỉ có vật chất mà không có tâm hồn thì vô nghĩa. Đúng như Khổng Tử nói: *“Ưa làm điều nhân mà không ham học thì bị cái mũi hại che lấp thành ra ngu muội”*. Vừa thực tế vừa thâm thúy!

Yếu tố tâm linh là “cây nêu”. Ngày nay hầu như dân gian không còn quan tâm. Cây nêu thường được dựng vào ngày 23 tháng Chạp, ngày Táo quân cưỡi Cá Chép về trời. Cây nêu là một cây tre cao khoảng 5-6m. Ở ngọn thường treo nhiều thứ: Bùa trừ tà, vàng mã, bầu rượu bện bằng rơm, cá chép giấy

(cho ông Táo bay lên trời), giải cờ vải điều, những chiếc khánh nhỏ bằng đất nung (gọi là chuông gió),...

Buổi tối, người ta treo một chiếc đèn lồng ở cây nêu để tổ tiên biết đường về nhà ăn Tết với con cháu. Trịnh Hoài Đức ghi trong sách Gia Định Thành Thông Chí thế này: "*Bữa trừ tịch (tức ngày cuối năm), mọi nhà ở trước cửa lớn đều dựng một cây tre, trên buộc cái giỏ bằng tre, trong giỏ đựng trầu, cau, vôi, ở bên giỏ có treo giấy vàng bạc, gọi là "lên nêu"... có ý nghĩa là để làm tiêu biểu cho năm mới mà tẩy trừ những xấu xa trong năm cũ".* Ngày 7 tháng Giêng, người ta "hạ nêu" (triệt hạ), người Việt kiêng đòi nợ người khác để tạo mối quan hệ tốt đẹp ấm cúng của cộng đồng trong những ngày vui Xuân. Cây nêu còn có nghĩa là "cột mốc", là ranh giới ma quỷ không được xâm phạm theo giao kèo giữa loài người với chúng.

Câu đối mang đậm dấu ấn của cộng đồng cư dân làm nghề lúa nước theo âm lịch với văn hóa ẩm thực là sản phẩm nuôi trồng và thú chơi trí tuệ tao nhã của một thời "mực Tàu giấy đỏ", cùng với tín ngưỡng dân gian mang tính truyền thuyết.

Điều đó chứng tỏ con người rất tâm linh, ngay cả những người vô tín ngưỡng hoặc không theo tôn giáo nào cũng vẫn mang dấu ấn tâm linh vậy. Nếu không tâm linh sao lại cúng tổ tiên và rước ông bà về cùng ăn tết?

Năm mới khởi đầu, ai cũng muốn "đêm ba mươi, co căng đập thẳng Bần ra cửa", và "sáng mồng một, giơ tay bồng ông Phú vào nhà". Không chỉ vậy, cuộc đời còn cần phải sống với những từ kép bắt đầu bằng chữ T, biểu hiện những đức tính: Tích cực, Tin kính, Tha thứ, Thương yêu, Tiết kiệm, Từ tốn, Tu thân, Tu nghiệp, Trầm tĩnh, Thỏa hiệp, Thoải mái, Thánh thiện, Tự trọng và Tôn trọng người khác,...

Mùa Xuân vừa về thì cũng là lúc mùa Chay tiếp đến, đặc biệt là chúng ta đang sống trong Năm Đức Tin. Với người Á Đông, đó là sự nổi kết kỳ lạ. Mừng Xuân và vui Tết, nhưng phải luôn ghi nhớ "*minh là bụi đất, và sẽ trở về với bụi đất*" (St 3:19). Ăn chay cũng phải khéo léo, nội tại quan trọng hơn ngoại tại: "*Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân*

hậu, chậm giận và giàu tình thương, Người hối tiếc vì đã giáng hoạ” (Ge 2:13).

Đặc biệt là Chúa Giêsu đã căn dặn kỹ lưỡng và rõ ràng: *“Khi ăn chay, anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng làm cho ra vẻ thiếu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh, khi ăn chay, nên rửa mặt cho sạch, chải đầu cho thơm, để không ai thấy là anh ăn chay ngoại trừ Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh” (Mt 6:16-18).*

Tro tương đương với cát bụi, thân xác con người được tạo thành từ đất: *“Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật” (St 2:7),* và khi thân xác hư nát, nó sẽ trở về đất cát hoặc bụi tro.

Tổ phụ Abraham đã thưa với Chúa: *“Con chỉ là thân tro bụi” (St 18:27),* ám chỉ cái chết của nhân loại. Còn tiên tri Giêrêmia mô tả cái chết là *“thung lũng tử thi và tro thiêu xác” (Gr 31:40).*

Tro là điềm gỡ, và chúng ta dùng tro vào ngày Thứ Tư Lễ Tro để nhắc nhớ về cái chết chắc chắn sẽ đến với chúng ta. Cái chết có thể đến sớm, cũng có thể đến chậm, nhưng chắc chắn nó sẽ đến. Nếu cái chết đến, chúng ta cần chuẩn bị, và thời gian chuẩn bị là ngay từ bây giờ, còn cách chuẩn bị là sống theo phương cách của Chúa.

Tro là lời khẩn thiết cầu xin Chúa ân ban lòng thương xót, lòng trắc ẩn, và ơn tha thứ. Chúng ta đều là những tội nhân. Chịu tro trong ngày Thứ Tư Lễ Tro là chúng ta xin lỗi Chúa về tội lỗi mình, và chúng ta muốn dùng Mùa Chay để sửa sai, để thanh tẩy tâm hồn, để kiểm soát ước muốn và tiến bộ trong sự thánh thiện, nhờ đó chúng ta sẽ chuẩn bị mừng lễ Phục sinh.

Nào, chúng ta cùng đón Xuân, cùng ăn Tết, cùng ăn chay, nhất là một lòng tôn kính Thiên Chúa là Chúa Tế Càn Khôn, là Chúa Xuân đích thực, và yêu thương mọi người trong tình huynh đệ liên đới!



Đạo Tình Yêu

Maria Túc Lynch

Giáo hạt Gia Định

Đã có lần tôi nghe nói: "*Con người sinh ra là để yêu và được yêu*". Nếu có ai đó không được nếm cảm giác ấy thì quả thật là bất hạnh cho cuộc đời mình. Câu nói đó quả thật không sai chút nào. Và hôm nay, khi tôi lại được nghe và hiểu thêm về cách đón nhận và chia sẻ tình yêu, tôi cảm thấy cần phải chia sẻ với quý vị.

Điều ưu tiên nhất trong cách nhận biết mình đang yêu và được yêu là **trái tim chúng ta phải luôn biết rộng mở**. Tiếp theo là phải **tỉnh táo nhận biết đối tượng** mà chúng ta nhắm đến. Tình yêu này tuyệt vời lắm, những điều đặc biệt mà tôi nhận được từ "đối tượng" đó chính là tình cảm này không hề có chút gì vụ lợi, tình yêu được trao tặng cũng không chút đả đo, suy tính.

Tuy nhiên, không phải ai cũng có điều kiện, biết cách để đón nhận và chia sẻ với mọi người. Sở dĩ tôi dám nêu lên vấn đề này vì tôi và những anh chị em thân thương của tôi gần như đã thành công, đồng thời được yên bình và hạnh phúc trọn vẹn, sau khi áp dụng một phương pháp cực kỳ đơn giản nhưng không kém phần thú vị.

Đó là nơi có một trái tim rất nồng nàn chào đón, một trung tâm giải phẫu tất cả các bệnh lý của nhân loại, đương nhiên là không loại trừ sắc đẹp. Nơi ấy càng đặc biệt hơn khi lại ưu tiên tuyệt đối cho những ai nhận biết sự bất tài và nhỏ bé của mình. Và cũng từ nơi ấy, những con người đó tìm thấy và nhận biết giá trị đích thực của mình.

Từ những ngày đầu tiên, tôi chưa biết trái tim đó thuộc về ai, mới nghe sao lạ tai và kỳ lạ thế; tại sao mình phải biết để trái tim của mình hòa hợp vào trái tim của Người đó; trái tim của mình phải biết rộng mở, phải để nó luôn biết thẩm thấu hòa tan trong "biển tình yêu", trong cội nguồn yêu thương. Cuối cùng, chính Con Người sở hữu trái tim đó đã dẫn đưa tôi

đến. Đến vì tò mò, đến vì muốn tìm một cái phao giữa lúc tôi đang chơi vơi, đến chỉ vì đơn giản là tìm cứu cánh mà thôi.



Rồi đến một ngày không xa, tôi đã biết nói những lời nói dịu dàng, thỏ thẻ, êm ái, nũng nịu để bày tỏ sự âu yếm thiết tha với Người sở hữu trái tim đặc biệt đó.

Con Người đặc biệt đó là một chuyên gia tâm lý rất tài ba, chỉ cần nhìn thấy ánh mắt của tôi là Người đã biết tôi cần gì và mong muốn điều gì. Người ấy thấu suốt

tâm can của chúng ta một cách kỳ lạ, rồi Người từ từ chọn từng trường hợp, từng ca bệnh mà chữa trị. Chỉ với những câu nói ngây ngô, đơn sơ, nhưng được xuất phát từ đáy lòng của chúng ta cũng có thể làm cho Người đáp lại một cách hoàn hảo.

Đó chính là **Thiên Chúa Tình Yêu**, và là Đạo mà Người Ấy sáng lập và bảo trợ đời đời cho những ai đón nhận. Tôi gọi đó là **Đạo Tình Yêu**, chính là **Đạo Công Giáo**.

Khi muốn Người ấy là Cha thì chúng ta thường nhõng nhẽo bằng những câu như: *"Cha ơi! Con sợ lắm rồi, nhưng vì con nhận thức rằng Cha là Đấng có đầy uy quyền sẽ bảo vệ và gìn giữ con. Cho dù tình huống trước mắt có hiểm nguy và gian khổ tới đâu, con luôn vững tin mà đón nhận và đi tới"*.

Lúc cô đơn thì muốn Người ấy là Người Yêu thì: *"Giêsu ơi! Em đang rất cần một lời nói tình tứ của Người lấp đầy khoảng trống trong trái tim em một cách cụ thể là cho em được rước Người vào lòng"*.

Lúc bị người khác ăn hiếp, muốn Người Ấy là Anh Cả thì kêu cứu: *"Anh ơi! Cứu em, và làm chủ trong sự việc này cho em vì họ đang muốn ăn hiếp em"*.

Khi đau yếu bệnh tật, dù thể xác hay tâm hồn, chúng ta liền nghĩ ngay tới một vòng tay dịu dàng ấm áp vuốt ve, và thể là: *"Giêsu ơi! Con đau lắm. Con xin Người sờ chạm và xoa dịu vết thương này cho con"*.

Càng tiếp cận, càng thâm nhập vào Con Người tuyệt diệu này thì tôi càng thấy con người thế gian quả thật rất may mắn và diễm phúc. Diễm phúc vì trong cuộc sống đầy những gian dối của người đời thì lại có một tôn giáo, vì có lần một linh mục chia sẻ trong bài giảng: "*Thế gian là gian thế đấy*". Người đứng đầu được xưng tụng là nguồn cội tình yêu và luôn luôn mong muốn ban phát tình yêu bằng mọi cách, ban phát trong mọi hoàn cảnh, mọi trường hợp, bất kể người xin thuộc dân tộc nào hoặc tôn giáo nào.

Từ ngày tôi quyết định chọn Người là Đấng Bảo Trợ cho cuộc đời, con cảm thấy mình được quá nhiều điều, từ bình an trong mọi hoàn cảnh, tới hạnh phúc đích thực khi sống hòa nhập và phó thác vào Người một cách trọn vẹn.

"Thiên Chúa là Tình Yêu" (1Ga 4, 8). Đây là một câu nói khẳng định chỉ có Thiên Chúa, chỉ ở nơi Thiên Chúa và hòa tan trong Chúa thì con người mới cảm nhận hết được thế nào là sự bình an đích thực, sự tự do đúng nghĩa và niềm hạnh phúc tuyệt vời, điều mà những tân tòng bé nhỏ chúng tôi đã may mắn nhận ra.

Bài viết này xin được dành tặng riêng cho những quý vị không thuộc đạo Công Giáo, dù quý vị đang thuộc tôn giáo nào, có một niềm tin vào Đấng vô hình nào đó. Mong quý vị có thể hiểu rằng "Thiên Chúa muôn đời là Thiên Chúa Tình Yêu". Tình Yêu đó không biên giới, không phân biệt dân tộc nào hay bất cứ tôn giáo nào. Tình Yêu đó luôn sẵn sàng trao tặng cho quý vị, chỉ cần quý vị mở rộng trái tim. Hãy để trái tim mình mềm mại như miếng bông, quý vị sẽ thấy chúng tôi nói không hề sai.

Xin quý vị cầu nguyện cho những tân tòng nhỏ bé chúng tôi. Chúng tôi đang cố gắng tích cực để cho trái tim mình biết mềm dịu như miếng bông, để ngày càng được hòa tan trọn vẹn trong Biển Tình Yêu của Thiên Chúa.

Nguyện xin Thiên Chúa Tình Yêu chúc lành và luôn ban hồng ân tràn đầy trên quý vị. Kính chúc quý vị Năm Mới thánh đức!

Lộc đầu năm

Maria Mỹ Ánh
Gx Hòa Bình (Gò Vấp)



Nhà hiền triết lỗi lạc nhất Hy Lạp Socrates, sau nhiều năm nghiên cứu và chiêm nghiệm, cuối cùng nói một câu để lại nhiều nghĩ suy cho hậu thế: *"I know that I know nothing"* (*Tôi biết rằng tôi chẳng biết gì*). Vì thế, con người thường tìm cho mình một quyền lực siêu nhiên nào đó, để mong có thể cứu thoát ra khỏi "vũng lầy đau khổ và bất an".

Vào những dịp đầu năm mới, một số người có thói quen đi xin quẻ để xem công ăn việc làm, sức khỏe, con cái, nhà cửa,... ra sao trong năm mới, để rồi còn tính. Thế nên, những ngày xuân rất nhộn nhịp rất nhộn nhịp ở khu Lăng Ông (Bà Chiểu) và nhiều nơi khác.

Khi còn đi học, tôi cũng thường theo bạn bè – đa số ngoại giáo – đến Lăng Ông xin xăm. Tôi cũng chẳng nhớ xăm nói gì, vì đi theo bạn cho vui, chứ không tin mấy. Có lúc nửa đêm, bạn cùng phòng gọi dậy xem tụi nó cầu cơ, hể cái mặt tôi xuất hiện thì cơ "thăng" hoặc chạy lung tung, riết rồi tụi bạn không rủ rê chơi cùng nữa. Tụi nó nói là tôi "nặng vía" (?!).

Có một lần cô bạn rủ về quê ở Long An chơi, rồi dẫn đến chỗ "bà thầy" nổi tiếng, nghe đâu có "Cậu ở trên về dựa", thiêng lắm! Đến nơi, người xem khá đông. Vừa ló mặt vào, bỗng bà thầy chỉ mặt tôi hét tướng lên làm tôi khiếp đảm, xanh

mặt: "Nữ ấy có chữ thập, ta không nói được, mời nữ ấy ra đi" (vừa nói bà vừa lấy hai cánh tay bắt chéo, dù lúc đó tôi không đeo Thánh giá). Mọi người cũng thất kinh. Tôi vội đi thẳng một mạch ra ngõ, cô bạn chạy theo nói: "*Bà ấy linh thật, biết bạn là người Công giáo*". Tôi nghĩ thầm: "*Ma quỷ thì phải sợ Chúa chứ!*".

Những chiều Saigon mưa trắng xóa, mây đưa xa nhà buồn quá chẳng biết làm gì, rủ nhau "bói Kiều", rồi "bình Kiều" nữa. Tiếng cười rộn rã vang lên xóa tan rất nhanh nỗi buồn xa nhà vừa mới chớm. Ôi, tuổi thanh xuân sao mà vui và chóng qua thế! Cứ như mới hôm qua!

Năm cuối, chuẩn bị ra trường. Gặp sự cố nhỏ, lần đầu tiên tôi mở cuốn Sách Thánh "*Mỗi quân nhân một Tân Ước*" của ông anh tặng (đến nay tôi vẫn còn giữ để tưởng nhớ người anh trai đã về bên Chúa). Tôi nhớ mình không cầu nguyện. Chọn một đoạn bên phải. Đoạn sách kể lại lúc Chúa Giêsu bị đánh, bị tra khảo, bị làm nhục. Chúa nói: "*Nếu tôi nói sai, anh chứng minh xem tôi sai chỗ nào. Còn nếu tôi nói phải, sao anh đánh tôi?*" (Ga 18, 23).

Tôi rất ấn tượng và thích thú với câu nói đó. Và câu này đã hình thành ở tôi một tính cách khi tôi bước vào đời: Phản kháng một cách nhẹ nhàng để cho mọi người thấy tôi không có lỗi, chứ **không phải để hơn thua**. Nếu họ không giải thích được cũng không sao. Tạ ơn Chúa đã cho một thiếu nữ còn non nớt biết chọn cho mình một lối đi! Và cũng từ đó, tôi tự đặt cho mình một quyết định: **Mỗi ngày phải đọc một trang Kinh Thánh**. Tôi đã đọc xong cuốn Tân Ước trước khi ra trường. Nhiệm vụ đã "khả thi"!

Từ giã con đường Cường Để (nay là đường Nguyễn Bình Khiêm) đầy nắng vàng, từ giã cả bạn bè và trường lớp. Rồi lịch sử sang trang. Tôi vào đời cũng không mấy thuận lợi như đa số những bạn trẻ lúc đó khi lý lịch vẫn còn bị xét rất gắt gao. Qua nhiều vùng miền, cuối cùng lưu lạc lên vùng Kinh Tế Mới, và "mối tình đầu" của tôi chỉ còn lại trong ký ức! Tại vùng đất mới này, tôi gặp một thanh niên Công giáo cũng luân lạc như tôi. Anh đã ngỏ lời với tôi bằng một ý trong sách Sáng Thế mà có

lần tôi đã chia sẻ trong "Thay Lời Muốn Nói" với chủ đề "Lời tỏ tình dễ thương": *"Khi gặp em, anh biết mình đã tìm được chiếc xương sườn lưu lạc của mình"*. Chỉ thế thôi, nhưng lời nói ấy đã "chạm" vào nơi thâm trầm nhưng mãnh liệt đã tạm ngủ quên vì bôn ba mưu sinh và lo cho gia đình. Vâng, tôi đã tìm được người tâm đầu ý hợp vì "chúng tôi là con cùng một Cha", đặc biệt là chúng tôi đã "xin hiệp nhất chúng con nên một trong tình yêu Chúa", và từ đó cùng tâm nguyện "đưa nhau đến cuối cuộc đời"...

Năm 1984, gia đình tôi phân tán. Hai con lớn của tôi về ở tạm bên ông bà nội, tôi và đứa nhỏ tá túc bên ông bà ngoại, còn ông xã ở Saigon làm việc. Tết đến, nhìn mọi người sum họp mà thấy chạnh lòng. Tôi đã cầu nguyện một cách thiết tha và tự khuyên mình nên mở Thánh Kinh để xem có niềm hy vọng cho hiện tại trống vắng và đau buồn này hay không. Đoạn sách kể lại chuyện "từ Ai Cập về đất Israel" (Mt 2, 19-23). Cảm tạ Chúa, năm đó gia đình tôi đã đoàn tụ ở Saigon cho đến nay.

Năm 1996, con gái đầu thi đại học. Đêm giao thừa, cả nhà đi lễ và lên xin Lộc Chúa đầu năm. Con bé "ngắt" một Lời treo trên cây Mai, rồi lén mở ra đọc, thấy không an tâm, nó lên "ngắt" thêm một Lời nữa. Về nhà đưa mẹ xem, thấy hai Lời giống nhau trong Thánh vịnh: *"Ai nghẹn ngào ra đi gieo giống, mùa gặt mai sau khắp khởi mừng"* (Tv 125, 5), và *"Họ ra đi, đi mà nước nở, đem hạt giống vãi gieo. Lúc trở về, về reo hớn hở, tay nặng gánh lúa vàng"* (Tv 125, 6). Con bé đã nỗ lực như Lời Chúa bảo, và cháu đã "reo mừng hớn hở".

Năm 1999, gia đình tôi lại một lần nữa mỗi người một nơi. Tôi bị đụng xe ba lần. Lần nặng nhất tôi bất tỉnh, phải đưa vào bệnh viện 175. Năm đó, tại giải bóng đá Sea Games, Việt Nam thắng Lào 9-0, người ta đổ ra đường ăn mừng chiến thắng. Về nhà, nhìn quanh chẳng có ai ngoài đứa con bé nhỏ. Lại thêm một lần nữa thấy chạnh lòng! Lộc đầu năm của năm đó: *"Người công chính gặp nhiều nỗi gian truân, nhưng Chúa giúp họ luôn thoát khỏi"* (Tv 34, 20). Tôi biết mình "chưa đáng kể" là người công chính, nhưng tôi luôn tin Chúa nghe tiếng tôi kêu cầu, và lòng thấy thật bình an.



Năm mới lại đến. Giáo xứ nào cũng có hái lộc Lời Chúa đầu năm. Cha sở nào cũng dặn dò con chiên: "*Không phải là que xăm ở Lăng Ông Bà Chiểu đâu nhé!*", *đế rồi không vừa ý thì lại... vung văng!*". "Lộc Lời Chúa" như một lời chỉ bảo, hướng dẫn và đem đến cho ta một hy vọng, nếu ta có lòng phó thác và cậy tin. Các con ở xa cũng nhắn tin về nói mẹ xin cho mỗi đứa một Lộc Lời Chúa vào dịp đầu năm.

Tết này, gia đình tôi có "nguy cơ" đón tết chỉ có "hai cái xương sườn lưu lạc" bên nhau! Nhưng như thế cũng đã đủ cho mảnh tình dành cho hai người, còn hơn những người đón xuân chỉ có "một mảnh tình riêng ta với ta" (Bà Huyện Thanh Quan). Dù sao cũng còn có "bàn tay lại nắm phải bàn tay" của một người khác chứ không phải của chính mình như Thi sĩ Nguyễn Bính từng than thở! Tất nhiên, tình hình của chúng tôi bây giờ như tâm sự của Thi sĩ Xuân Quỳnh: "*Tình yêu như là gió, Mùa đi cùng tháng năm, Gió theo mùa đi mãi, Chỉ còn anh và em, Và tình yêu ở lại*".

Chúng tôi đã có một khởi đầu của một tình yêu bằng một lời Kinh Thánh, cố mà giữ chút lửa mến yêu ấy, và mong "có Chúa cùng đi, con không đơn côi" cho đến ngày kết thúc cuộc rong chơi, dù cuộc sống không phải lúc nào cũng "có hoa thơm và nắng đẹp" mà có khi đầy bóng tối! Tạ ơn Chúa, chúng tôi đã cùng với nhau vượt qua những bão giông, những thác ghềnh, và vẫn cùng đi bên nhau cho đến bây giờ.

Nhà Tâm lý học Elizabeth Kubler-Ross nói: "*Những cánh cửa sáng lấp lánh khi ánh mặt trời chiếu vào, nhưng khi **bóng tối kéo đến**, vẻ đẹp của chúng chỉ bộc lộ khi có ánh sáng từ ngọn đèn ở bên trong*". Ngọn-đèn-ở-bên-trong ấy sẽ sáng mãi nếu nó được kết nối với nguồn nhiên liệu từ **Đấng Là Ánh Sáng – Đấng mang lại Mùa Xuân Vĩnh Cửu** cho mọi tâm hồn. Chỉ cần tin và phó thác vào Người thôi, bạn ạ! Bởi vì "**Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường cho con**" (Tv 119, 105), **chắc chắn chúng ta sẽ không lạc lối!**

(Thương tặng cả nhà để nhớ 36 năm với ngày 31 tháng 01)

Lung linh, lung linh hai tiếng gia đình

Fx Đỗ Công Minh

Những ngày cuối năm, mình được mời dự những ngày hội Gia đình tại một số xứ đạo.

Đầu tiên là Gx Bến Hải, Gò Vấp kỷ niệm 2 năm cung hiến Thánh đường và mừng 25 năm, 50 năm, 60 năm hôn nhân của các đôi vợ chồng trong xứ. Nhìn các cụ ông cụ bà sánh bước bên nhau, theo sau là con cái cháu chắt thật là hạnh phúc biết bao.

Còn ở Bùi Môn, Ông Trùm Trường, ông Trùm Hiến tất bật cả mấy tuần trước lễ để chuẩn bị cho ngày hội các gia đình trong khu Họ Thánh Gia, nào là thăm hỏi động viên các cháu thiếu nhi, các bạn trẻ, quý bà “Thanh nữ” tập văn nghệ phục vụ cho ngày hội liên hoan sau lễ tại nhà thờ. Theo ông Trùm chánh, khu họ có 270 hộ gia đình, mỗi tháng bỏ ống một số tiền nhỏ làm quỹ sinh hoạt, tương tế trong khu. Cuối năm tất cả các gia đình quây quần bên nhau họp mừng. Lần này có đến 260 hộ tham dự (96%).

Còn ở Giáo xứ Lộc Hưng, giáo họ tổ chức thánh hiến ngôi đền Thánh Gia được tôn tạo sau hơn 40 năm xây dựng. Bà con vui ra mặt, các cháu thiếu nhi với bộ “tu phục”, hình ảnh của các Linh Mục, Tu sĩ ngày mai. Giới trẻ hăng hái công tác phục vụ, vệ sinh đường xá, chăng đèn kết hoa. Quý cụ khăn đóng áo dài, quý ông áo quần tề chỉnh cung nghinh kiệu Thánh Gia thết, quý bà quý cô áo dài trang trọng dự lễ Thánh hóa các Gia đình. Hầu như mọi người, mọi nhà đều hiện diện, cùng ngồi bên nhau tâm tình chia sẻ, bà con trong khu họ quây quần tụ hội bên nhau như một đại gia đình.

Hằng năm, Giáo hội Công Giáo dành riêng lễ Thánh Gia để tôn vinh các gia đình. Ngoài ra, với Giáo hội Công Giáo Việt Nam còn dành ngày mồng 2 tết để nhớ đến Ông Bà Tổ tiên, mừng tuổi các bậc lão thành, Ông bà nội ngoại, một cách tôn





Gia đình thánh thiện,
Giáo hội mới tràn ngập ân sủng

vinh các bậc sinh thành. Ít chục năm gần đây, nhiều xứ đạo dành ngày lễ ngày mừng 2 tết vừa là cầu nguyện, kính nhớ tổ tiên đồng thời là lễ chúc thọ các cụ cao tuổi trong giáo xứ. Các cụ đạt Thất tuần đến bát tuần, đeo băng màu vàng Mừng Thọ; các cụ từ bát tuần trở lên đeo băng Mừng Thượng Thọ do Hội đồng giáo xứ gửi đến các cụ trước ngày tết, kèm thư mời dự lễ gửi đến gia đình (qua con cái). Cũng có Giáo xứ trong thư mời có đề nghị con cháu chuẩn bị cho mỗi cụ một phần quà nhỏ, có thể là hộp mứt, hộp trà bánh, con cháu biểu trong ngày tết. Đến dự Thánh lễ các cụ mang theo để gộp chung vào quà tết của Giáo xứ thành của lễ dâng Chúa. Sau Thánh lễ, Cha chủ tế sẽ làm phép rồi lần lượt các cụ được mời lên nhận quà tết của nhau. Món quà đó là của lễ Chúa đã chúc lành, các cụ gửi cho nhau như chính là món quà Chúa trao tặng. Một cách giao lưu có nhiều ý nghĩa: *"Nghĩ đến người khác khiến niềm vui được nhân đôi"*.

Mình đã từng được dự nhiều buổi lễ mừng thọ tập thể như thế và có đề nghị các Hội Đồng Mục vụ các giáo xứ nên động viên con cháu các cụ tham dự để cầu nguyện cho các cụ đã khuất, đồng thời cầu nguyện, bày tỏ tấm lòng hiếu thảo, tôn kính ông bà đang còn chung sống. Nhiều giáo xứ đã tổ chức ngày lễ như một ngày hội các gia tộc. Con cháu quây quần bên Ông (Bà) tặng hoa, tặng quà, chụp hình lưu niệm với cha mẹ, ông bà thật là cảm động biết bao.

Xin ghi lại đây chương trình Lễ chúc thọ của Giáo xứ Lộc Hưng, nơi mình đã tham dự năm 2012:

- 1- Các cụ tập trung trong nhà thờ (ngồi 2 hàng ghế giữa) Băng đỏ ngồi trên, băng vàng ngồi dưới. Con cháu hai hàng ghế bên song song với các cụ.
- 2- Cộng đoàn đứng lên đón cha Cha chủ tế ra chủ tọa.

3- Vị đại diện HĐGX đọc lời mừng thọ - chúc mừng tuổi mới các cụ.

4- Cha chủ tế và vị đại diện HĐGX tặng hoa 2 cụ đại diện (Ban Tổ chức mời trước). Sau đó một cụ còn khỏe mạnh cảm ơn. (BTC mời trước)

5- Thánh lễ: Bài đọc 1 (Mời một cụ bằng vàng còn khỏe mạnh do BTC mời trước)

Lời nguyện tín hữu: 2 nam, 2 nữ Giới trẻ đại diện các cháu (BTC mời trước)

6- Sau lời nguyện Hiệp Lễ Cha chủ tế chúc mừng tuổi mới các cụ và ban phép lành cuối lễ.

7- Sau Kết lễ Cha chủ tế cử hành nghi thức làm phép các gói quà (được đem ra giữa Cung thánh)

8- BTC mời các cụ được lên nhận quà (Ca đoàn hát bài: Cầu Cho Cha Mẹ)

9- Chụp hình lưu niệm với quý Cha, quý chức.

10- Bế mạc - Con cháu chụp hình lưu niệm với Ông Bà.

Giáo hội Chúa bắt nguồn từ một gia đình. Chúa Giêsu cũng có cha có mẹ, có họ hàng thân thuộc, có bà con láng giềng. Giáo hội tôn vinh các gia đình, điều răn thứ 4 Chúa dạy phải thảo kính cha mẹ. Dân tộc Việt Nam đề cao chữ HIẾU, tôn kính tổ tiên. Gia đình thánh thiện, Giáo hội mới tràn ngập ân sủng. Gia đình tốt, xã hội mới yên vui. Chính Chúa Giêsu đã chúc phúc cho các gia đình khi Người đã đến dự tiệc cưới ở Ca Na, Chúa đến dùng cơm với gia đình ông Mathêu, với chị em Mattha. Chia sẻ nỗi buồn với bà góa thành Na-im, với gia đình viên đội trưởng... Chính vì thế cố vũ cho việc xây dựng gia đình hạnh phúc, xây dựng Đạo Hiếu là một điều phải lẽ và chính đáng.

Mong rằng việc gia tăng những sinh hoạt đạo đức tôn vinh các gia đình, mừng thọ các cụ lão thành, cầu bình an cho các cụ cao tuổi nên được các giáo xứ coi trọng và phát huy vì *"tuổi già là một cuộc đời thanh sạch, vì người già thì đẹp lòng Chúa"*, và *"ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu"* (Hc 3:3-4).

Lòng Chúa Thương Xót tại Gx Thanh Đa

Thom.Aq. Trần Thiên Thu



TGP SAIGON – Chiều thứ Sáu, 11-1-2013, theo truyền thống tốt lành của giáo hạt Gia Định, các cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) của các giáo xứ trong giáo hạt Gia Định quy tụ về Gx Thanh Đa cùng tôn vinh LCTX. 14 giờ 30, mọi người lần Chuỗi LCTX;

đúng “giờ linh” 3 giờ là Thánh Lễ do Lm Đaminh Nguyễn Đình Tân chủ tế.

Tôn kính LCTX là lòng sùng kính của thời đại chúng ta, thời cánh chung. Khi làm việc sùng kính LCTX, cũng như các việc đạo đức khác, chúng ta cần tự cẩn trọng, vì có thể “quen quá hóa lờn”, lo hình thức và nghi thức mà quên tâm điểm phải là nội tâm chân thành với Thiên Chúa. Yêu thương là điều chúng ta nghe nói hằng ngày, càng cao niên càng nghe nhiều, mà Luật Chúa cũng chỉ có nhiều đó, thế mà chúng ta vẫn chẳng thực hiện được bao nhiêu. Nói rất dễ, nhưng làm thì chẳng dễ chút nào!

Nhật Ký của Thánh Faustina, số 1541, ghi lại lời Chúa Giêsu: *“Hãy khuyến khích các linh hồn lần Chuỗi LTX mà Ta trao cho con. Chuỗi kinh này làm cho Ta vui lòng ban cho mọi ơn mà họ cầu xin Ta qua Chuỗi kinh này. Khi các tội nhân lần Chuỗi kinh này, Ta sẽ làm cho tâm hồn họ đầy sự bình an, và trong giờ chết họ sẽ là người hạnh phúc”*. Điều đó làm tăng lòng tin nơi chúng ta khi lần Chuỗi LCTX và thêm tin thác nỡ Thánh Tâm Thương Xót của Đức Kitô, Đấng đã chấp nhận làm người để cứu độ nhân loại.

Thiên Chúa đã nói qua miệng ngôn sứ Êdêkien: *"Ta sẽ chăn dắt chúng trong đồng cỏ tốt tươi và chuồng của chúng sẽ ở trên các núi cao Ít-ra-en. Tại đó chúng sẽ nằm nghỉ trong chuồng êm ái, sẽ đi ăn trong đồng cỏ mầu mỡ trên núi non Ít-ra-en. Chính Ta sẽ chăn dắt chiên của Ta, chính Ta sẽ cho chúng nằm nghỉ. Con nào bị mất, Ta sẽ đi tìm; con nào đi lạc, Ta sẽ đưa về; con nào bị thương, Ta sẽ băng bó; con nào bệnh tật, Ta sẽ làm cho mạnh; con nào béo mập, con nào khoẻ mạnh, Ta sẽ canh chừng. Ta sẽ theo lối chính trực mà chăn dắt chúng"* (Ed 34:14-6). Rõ ràng Thiên Chúa yêu thương mọi người, không trừ ai, thậm chí con chiên nào yếu thì càng được Ngài quan tâm chăm sóc, như Thánh Phaolô xác định: *"Ở đâu tội lỗi đã lan tràn, ở đó ân sủng càng chứa chan gấp bội"* (Rm 5:20).

Nói đi nói lại cũng vẫn là yêu thương. Tình yêu phát xuất từ Thánh Tâm, lòng thương xót cũng phát xuất từ Thánh Tâm. Cách gọi khác nhau nhưng vẫn là **MỘT: Tình yêu → Thánh Tâm → LCTX.**

Trong bài giảng, Lm Tân cũng nhấn mạnh đến chiều kích yêu thương khi tôn sùng LCTX. Thánh Gioan là Tông đồ mệnh danh là người-được-Chúa-yêu và được tựa đầu vào ngực Chúa Giêsu trong Bữa Tiệc Ly để nghe được nhịp-thổn-thức của LCTX, thánh



nhân nói rõ: *"Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu"* (1 Ga 4:8). Thậm chí thánh nhân còn nói "toạc móng heo" hơn: *"Nếu ai nói: 'Tôi yêu mến Thiên Chúa' mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy"* (1 Ga 4:20). Nghe mà "nhột gáy" quá!

Thường thì ai cũng chỉ yêu người yêu mình, và không ưa người không ưa mình, thậm chí ai không theo "phe" mình thì mình cũng "chơi tới bến". Thế nhưng Chúa Giêsu bảo rằng làm như vậy thì ai cũng làm được, người tội lỗi và người ngoại cũng vẫn làm, sống LCTX là phải yêu cả kẻ thù (x. Mt 5:44; Lc 6:27 & 35). "Căng" thật đấy!

Nhưng PHẢI là như thế, không thế không được. Vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước, yêu vô điều kiện, yêu ngay khi chúng ta là những tội nhân khốn nạn và đáng chết, thậm chí còn chết vì các tội nhân là chính chúng ta. Chắc chắn chúng ta không yêu thương nhau thì không xong với Chúa đâu, đừng "lẻo mép"! Chính người đời còn nói: *"Ai khổ vì yêu, hãy yêu hơn nữa; chết vì yêu là sống trong tình yêu"* (Victor Hugo). Chết vì yêu lại là sống vì yêu. Lạ thật!

Yêu thương có liên quan mật thiết với tha thứ. Vĩ nhân Gandhi (*) nói về lòng tha thứ: *"Cách xử thế vàng là biết tha thứ cho nhau"*. Chính ông đã nói rằng "Bài Giảng Trên Núi" (Bát Phúc hoặc Tám Mối Phúc Thật) của Chúa Giêsu là bản tuyên ngôn độc lập tuyệt vời nhất.

LCTX đã có từ đời đời, chính Đức Maria đã tung hô: *"Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người"* (Lc 1:50), nhưng rõ ràng nhất là "giờ linh" trên đồi Can-vê. Trước đó, quân lính đã đánh giập ống chân hai tội nhân cùng bị đóng đinh với Đức Giêsu. Họ cũng định đánh giập ống chân Ngài luôn, nhưng thấy Ngài đã tắt thở nên họ không đánh giập ống chân Ngài. Tuy nhiên, một người lính lại "chơi khăm" mà lấy giáo đâm vào cạnh sườn Ngài. Nhân chứng Gioan cho biết: *"Tức thì, máu cùng nước chảy ra"* (Ga 19:34). Đỉnh cao của LCTX là đó!

Xin "mở ngoặc" một chút. Nhà thờ Thanh Đa có ghi câu: *"Hãy mang trong anh em những tâm tư của Đức Kitô"* (Pl 2:5), cả ở ngoài và trong nhà thờ. Đó là câu "châm ngôn" dành cho mọi người sống trong năm. Thiết nghĩ đây cũng là cách nhắc nhở hay, vì sống kết hiệp với Chúa và cầu nguyện liên li là điều rất cần thiết cho bất kỳ ai.

Nói tới nhà thờ Thanh Đa, tưởng cũng nên nhắc lại “kỷ niệm đẹp” về Mẹ Têrêsa Calcutta, người sáng lập Dòng Bác Ái Thừa sai. Gx Thanh Đa ở vùng ven của nội thành Saigon nhưng đã được đặc ân đón tiếp Mẹ Thánh hai lần ghé thăm. Hiện nay, nơi hàng ghế đầu của dãy bên trái nơi Nhà thờ Thanh Đa có di ảnh của Mẹ Thánh, là nơi Mẹ đã quỳ tham dự Thánh lễ, và luôn có bình hoa tươi để tưởng nhớ Mẹ.

Chân phước Têrêsa Calcutta đến Nhà thờ Thanh Đa lần thứ nhất vào một buổi chiều đầu tháng 11-1993, cùng đi với Mẹ có nữ tu Nirmala (nay là Bề trên Tổng quyền Dòng Thừa Sai Bác ái), để tìm hiểu ơn gọi và xin mở cơ sở của Dòng tại đây. Ngày 21-4-1994, Mẹ Têrêsa Calcutta đến Gx Thanh Đa lần hai, trao đổi với Lm Đaminh Nguyễn Đình Tân về ý nguyện của Mẹ, Cha Đaminh rất cảm kích vì sự ưu ái mà Mẹ dành cho giáo xứ và ngài sẵn sàng để ước nguyện của Mẹ thành sự thật. Rất tiếc, do không được phép từ chính quyền, việc mở cơ sở tại đây vẫn chưa được thực hiện.

Ngày 5-9-1997, Mẹ đã từ giã cõi đời để về Quê Thật theo tiếng gọi của Chúa, ngày này cũng là ngày Giáo hội mừng kính Mẹ hằng năm.

Để tỏ lòng tôn kính và tri ân Mẹ Têrêsa Calcutta, ngày 14-5-2008, tượng đài của Mẹ Thánh đã được trang trọng khánh thành trong khuôn viên thánh đường, gọi là LINH ĐỊA TÊRÊSA CALCUTTA THANH ĐA.

Nguyện xin LCTX đổ tràn trên chúng con. Xin Mẹ Têrêsa Calcutta nguyện giúp cầu thay cho chúng con. Amen.

() Mohandas Karamchand Gandhi sinh 2-10-1869, là một nhà cách mạng bất bạo động, triết lý của ông thực tế. Nhưng ông bị một người đạo Hindu quá khích đâm chết vào ngày 30-1-1948. Ông được dân Ấn Độ gọi là Bapu (người cha), là Mahatma (Tâm hồn Vĩ đại), và được tôn kính là Vị Cha Già của dân tộc Ấn Độ.*

Dòng Sông Quê Mẹ

Thảo Lam (Gx Chính Lộ)

Dân làng Arey-Ksath vui mừng và ngạc nhiên, họ cứ bàn tán xôn xao: "Có một Bà được vớt lên từ dòng sông Mê-kông rất linh thiêng".

Đoàn hành hương chúng tôi đặt chân đến Pnompenh lúc 13 giờ. Sau khi anh trưởng đoàn thông báo mọi người dùng cơm trưa, nhận phòng, và 14 giờ 30 đến thăm giáo xứ Bãi Cải tại Arey-Ksath.



Tượng "Mẹ Dòng Sông Mê Kông" cao 1m5, nặng 130kg

Hai chuyến phà thay nhau cập bến đưa chúng tôi qua bờ sông bên kia. Từ lúc bước xuống phà, tôi nhìn từ phía bên kia sông đã thấy ngôi nhà thờ nhỏ. Bước lên khỏi phà, chúng tôi đi bộ khoảng hơn một trăm mét là tới nhà thờ. Vừa bước vào khuôn viên, tôi nhìn thấy người ta rất đông. Họ đến thắp hương, đứng xung quanh Mẹ để cầu nguyện, có người đứng nhìn Mẹ mà hai hàng nước mắt lăn dài trên gò má. Tôi thầm nghĩ có lẽ họ cảm nhận, nhìn tượng Mẹ ở những nơi khác đẹp lộng lẫy, có nét cao sang với vẻ đẹp dịu dàng. Còn giờ đây, nhìn Mẹ bằng Chúa Hải Đồng hình dạng đen sì, có chỗ bị sứt mẻ, nhưng đôi mắt Mẹ không rời nhìn con trẻ, điều này thể hiện tình yêu chan chứa. Mẹ yêu Con Mẹ bao nhiêu thì Mẹ cũng yêu những người con mà khi hấp hối trên thập giá, Chúa Giêsu đã trao cho Mẹ chăm sóc. Không hiểu Mẹ bị vùi lấp dưới đáy dòng sông Mê-kông đã bao năm rồi, nhưng tay Mẹ bằng Chúa vẫn siết chặt và bảo vệ Con không bị sứt mẻ tí nào.

Sơ phụ trách giáo xứ Bãi Cải kể lại:

"Lạy Cha là Chúa tể trời đất, con xin ngợi khen cha, vì Cha đã dấu kín không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mạc khải cho những bé mọn...".

Đó là ông Phan Văn Hú, sinh năm 1953, sống tại xã Arey Ksath, huyện L-vi-en, tỉnh Condal. Ông theo đạo Phật, trước đây ông làm nghề thợ lặn. Đêm 18/11/2012, trong giấc mơ ông thấy có người báo mộng và bảo ông đi vớt Chúa Giêsu. Sáng sớm hôm sau, ông kể lại cho nhiều người nghe, có người còn mơ hồ chưa tin.

Ba cha con ông lên thuyền đến ngay vị trí mà ông được báo mộng, gần chỗ lúc trước đã vớt Đức Mẹ (ngày 4/8/2008). Vì tượng quá nặng, nên ông gọi thêm nhiều thanh niên khỏe mạnh, khoảng năm mươi người, đến vớt và khiêng về giáo xứ Bãi Cải.

Sau khi tắm rửa Đức Mẹ sạch sẽ bằng xà bông, họ khiêng vào dâng cho nhà thờ. Ông Phan Văn Hú nói: *"Khi vớt được Đức Mẹ lên ghe, tôi có cảm giác không phải là tượng, nhưng là một thân thể của một người đang sống như chúng ta, tôi vừa mừng và vừa run. Và tôi thầm thì cầu xin Mẹ ban cho vợ tôi được khỏi bệnh vì vợ tôi mắc quá nhiều bệnh. Tôi xin dâng tượng Đức Mẹ cho nhà thờ Bãi Cải, không tính toán hơn thiệt".*



Tượng "Đức Mẹ bồng Chúa Con" cao 2m3, được tìm thấy vào ngày 19/11/2012

Bến đò về chiều, thủy triều đang lên, nước từ thượng nguồn đổ về dòng sông tạo thuận lợi cho đời sống người dân nơi đây, họ có thể vừa trồng lúa vừa thả lưới kiếm sống độ nhật, khí hậu tương đối ôn hòa. Người dân nơi đây nghèo, đơn sơ và chân thật. Các em bé tung tăng đùa giỡn trên bờ sông vô tư, hiền hòa và bình thản như mặt nước sông không chút gợn sóng.

Đức Mẹ Maria với tước hiệu “Hồn Xác Lên Trời” hẳn đã rất yêu dòng Mê-kông. Tượng Mẹ là cả một khối bê tông cốt thép đã chìm sâu dưới lòng sông chắc phải nhiều năm rồi. Tôi thầm nguyện: *“Mẹ ơi! Nơi đây là dòng sông quê Mẹ, xin Mẹ cầu bầu cho dân làng nơi đây, và xin thương xót chúng con đang còn trên đường lữ thứ trần gian”*.

Mẹ ơi! Dòng nước tuôn tràn
Con thầm cảm nhận như ngàn hồng ân
Nơi đây Mẹ đã âm thầm
Tay bồng Con Trẻ, đứng nhìn đoàn con
Niềm tin cậy vẫn vững tròn
Mẹ ban ơn phúc, không còn gì hơn

5 giờ chiều cùng ngày, cha An-tôn dâng lễ cầu nguyện cho tất cả cộng đoàn hành hương người Việt, (theo nền văn hóa Kampuchia, vị Chủ tế ngồi dâng lễ, ngoại trừ lúc đọc Tin Mừng, giảng và trao Mình Thánh Chúa là đứng, còn mọi người trải chiếu ngồi dưới đất).

8 giờ sáng hôm sau, đoàn chúng tôi đến dự lễ tại nhà thờ Chánh Tòa do Đức cha Bronold (người Pháp) chủ tế. Chúng tôi cùng hiệp thông cầu nguyện, dù chúng tôi không biết tiếng Campuchia.

Chương trình lễ tại nhà thờ Chính Tòa mỗi tuần:

- Thứ hai, thứ tư, thứ sáu: Thánh lễ lúc 18g15.
- Thứ ba, thứ năm, thứ bảy: Thánh lễ lúc 6g00 sáng.
- Chúa nhật: Thánh lễ lúc 8 giờ & 16 giờ.

Sau hai ngày hành hương, dấu ấn còn đọng lại trong mỗi người chúng tôi là hình ảnh Mẹ thật thương tâm! Bài học âm thầm chịu đựng và hy sinh của Mẹ, và tình yêu Mẹ luôn đồng hành với con cái trong gian khổ đã như chất men trong bột, như chất muối đậm đà và như ánh sáng thấm đượm trong tâm hồn mọi người.

Mẹ Maria là kho báu thiêng liêng, là máng chuyển ơn cho những ai biết chạy đến kêu cầu cùng Mẹ. Xin Mẹ giúp mọi người biết đón nhận, biết hy sinh, biết dẫn thân phục vụ không ngừng.

Ca đoàn ngọng

Đỗ Thế Kỳ

Xin thưa với quý vị, ngọng ở đây là ngọng thật sự, nghĩa là nói từ nào cũng phải có âm “ngờ” (ng) trong đó. Thí dụ: Ngôm ngay ngôi nghi nghễ (hôm nay tôi đi lễ).

Ngọng như thế làm sao mà hát được? Hát được mới “giỏi”. Tôi xin kể câu chuyện ở một xứ đạo miền quê về vấn đề này.

Ngày ấy, Hạ là một thanh niên hiền lành, đạo đức, anh hiền lành đạo đức từ nhỏ. Mười hai tuổi, Hạ đã được cha xứ cho giúp lễ vì siêng đi lễ sáng. Có người thắc mắc: “*Hạ nói ngọng như thế làm sao mà giúp lễ được?*”. Cha giải thích: “*Giúp lễ bây giờ không phải thưa gửi như trước nữa, nên giúp được*”.



Giúp lễ là điều “không tưởng” với Hạ, bởi thế Hạ không bỏ ngày nào. Hàng ngày, Hạ được mẹ gọi dậy lúc lúc 4 giờ sáng, ngày qua ngày với Hạ đã trở thành thói quen tốt.

Thời gian qua nhanh, Hạ bây giờ đã là một thanh niên cao lớn, cao hơn cả cha xứ, nên Hạ có ý định thôi không giúp lễ nữa, cha xứ cũng đồng ý như vậy. Thường thì giúp lễ chỉ được 4 năm, từ 12 đến 16 tuổi, ở đây Hạ đã 18 rồi còn gì.

Gần đây, mẹ của Hạ thấy Hạ khi đi làm vườn thường mang theo cuốn thánh ca, bà thấy lạ nhưng không hỏi. Buổi trưa nọ, trong lúc đem cơm cho Hạ, bà Nga thấy Hạ ngồi trong ống cống bỏ ở vườn và đang tập hát thánh ca. Cầu xin Chúa cho bỏ được âm “ngờ” trong câu nói.

Hàng ngày đi lễ, Hạ nghe ca đoàn hát. Hát để tôn vinh Chúa, hát để thờ lạy Chúa. Hạ rất muốn hát nhưng không thể hát

được. Buồn nhưng không tuyệt vọng. Trong ca đoàn có Hoa (bằng tuổi Hạ), một ca viên chuyên sô-lô, giọng của Hoa cao vút, trong như nước mưa, đã mấy lần làm Hạ không nhớ đến việc giúp lễ của mình, cũng có thể đây là lý do Hạ lại giúp lễ trong thời gian lâu đến như vậy.

Tối đến, Hạ vẫn lên nhà thờ, ngồi trong góc khuất chú ý lắng nghe Hoa và các bạn tập hát, cố gắng hát theo, trong lòng cảm thấy vui thích. Ban ngày, Hạ đi làm vườn; những lúc rảnh rỗi, Hạ thường chui vào ống cống và hát thật to để bắt bộ não mình thay đổi cách phát âm, lưỡi phải luyện láy hơn, phải dẻo hơn. NhờƠn Chúa, nhất định phải thành công.

Vào đầu mùa Chay, Hạ xin gia nhập ca đoàn, bao người cười chê. Riêng Hoa vẫn vui vẻ nhận lời, vì nghĩ Hạ chỉ ngồi cho vui thôi, làm sao dám để cho Hạ hát.

Với giọng trầm ấm không hề ngọng, Hạ nói: Các bạn tin tưởng tôi đi, tôi sẽ hát cho các bạn nghe. Những đôi mắt tròn xoe ngạc nhiên, đúng là Hạ không còn nói ngọng.

Lễ Phục sinh năm ấy, cả nhà thờ được nghe một giọng nam trầm ấm cao giọng: "*Chúa nay thực đã phục sinh. Alleluia...*". Tiếp theo là giọng nữ không kém: "*Người từ trong kẻ chết, sống lại. Alleluia...*".

Hơn 30 năm trôi qua, ca đoàn bị chết tiếng là "Ca đoàn ngọng" vẫn tồn tại cùng với các ca đoàn trẻ khác trong xứ. Trưởng ca đoàn là ông bà Hạ-Hoa vẫn hăng say cùng cộng đoàn hát mừng vinh danh Chúa, vinh danh Mẹ Maria.



GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

Phi lô : Khi khôn lớn, lúc trưởng thành, không đi tu thì đại đa số ai cũng lập gia đình. Tuy nhiên, chọn bạn mà chơi đã là khó, chọn một người bạn đời để “ăn đời ở kiếp” với nhau thì không hề đơn giản, thậm chí là nhiều khê lằm! Người đời còn vậy, huống chi người Công giáo, vì đó là Thánh Luật: *“Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly”* (Mt 19:6; Mc 10:9). Có người kết hôn một lần, có người kết hôn hai hoặc vài lần, nhưng lần nào cũng phải ráng “chọn” cho đúng, đừng để phải thốt lên: *“Tôi lằm!”*. Bạn dùng tiêu chí nào để chọn? Mời bạn tìm hiểu!

Làm thế nào để chọn bạn đời?

Để chọn bạn đời, điều trước tiên tôi khuyên bạn, xem ra nghịch lý đó là đừng nghĩ đến chuyện chọn bạn đời. Hãy sống cởi mở chân thành với mọi người, từ đó bạn sẽ hy vọng gặp được những người cũng cởi mở chân thành với bạn. Điều quan trọng là phải làm chủ được tình cảm của mình. Đây là điều khó nhất và xem ra trái với tự nhiên. Nhưng lại là rất quan trọng vì nếu như bạn thể hiện tình cảm của mình ngay, đối tượng sẽ hoặc bị dội nếu chưa đồng cảm, hoặc sẽ không dám thể hiện tự nhiên con người của họ vì hoặc sợ bị lợi dụng hoặc vì muốn lấy lòng bạn nên tìm cách che giấu các khuyết điểm của họ. Và do đó bạn không thể nào biết được con người thật của họ. Cách hay nhất để giúp một người nào đó thể hiện con người của họ một cách tự nhiên, đó là coi họ như bạn bè, vì bạn bè theo định nghĩa, là người mà với người đó mình có thể là chính mình. Chính vì thế, hãy khởi đầu bằng tình bạn. Đừng bao giờ thể hiện ngay tình cảm của mình với bất cứ ai. Nếu ngay từ đầu

bạn đã muốn chinh phục một ai đó, hay dành tình cảm của người ta, điều đó nói lên bạn chưa có ý ngay lành, tình cảm của bạn có mùi chiếm hữu.



Đừng vội thể hiện tình cảm khác hơn là bạn với một ai đó dù tình cảm của bạn nảy sinh thật tự nhiên, mãnh liệt. Vượt qua cửa ải này, bạn mới có thể khởi đầu tốt được. Đừng để tình cảm ban đầu chi phối mình đến độ không thể kìm chế, đi tới việc quan hệ tình cảm với ai đó. Vì tình cảm đó không hẳn là dấu hiệu của tình yêu. Sự thu hút ban đầu thường do cảm tính, sự thu hút của

bề ngoài, đặc biệt đối với người nam, hay do một sự thán phục nào đó, thường đối với người nữ. Những cảm giác đó có thể là một tín hiệu nhưng cần phải được kiểm chứng. Biết đâu bạn cũng có thể cảm nhận điều đó đối với những người khác. Cho dù bạn có thể có tình cảm đặc biệt với ai ngay từ đầu, nếu bạn thực sự muốn tìm hiểu người ấy thì phải kìm chế con tim của bạn.

Như thế điều tốt nhất là hãy khởi đầu với tình bạn. Nếu bạn làm chủ được tình cảm của mình bạn mới có thể làm bạn được với một ai đó được lâu và cũng để người ấy cũng có thể làm bạn với bạn được lâu. Chính với tư cách là bạn, chúng ta mới có thể sống thật với con người của mình, mới dám thực hiện con người của mình một cách không ngại ngùng, từ lời ăn tiếng nói đến cách xử sự, mới có thể bộc lộ nhận thức, quan niệm, sở thích, mới không giữ kẽ. Cần phải có thời gian để người ta có điều kiện thực hiện chính mình trong nhiều tình huống, cảnh ngộ và không gian khác nhau. Nhờ đó, cả hai mới có cơ hội và khả năng tìm hiểu nhau thực sự, mới hy vọng biết được ít nhiều về nhau như chính mình là. Từ đó bạn mới có thể xác định xem người ấy có phải là tip của bạn, có phù hợp với bạn không. Nói nôm na là đừng đốt giai đoạn.

Và khi đặt trên quan hệ bạn bè, bạn có thể quen với một vài người khác cũng với tư cách đó mà không có gì phải áy náy với

lượng tâm vì bạn không ở trong cái tư thế làm cho ai đó mong đợi gì ở bạn. Có lẽ bạn nên quen với hơn một người, để có cơ hội so sánh, để có thể thực sự có một sự lựa chọn, để sau này không phải tiếc nuối là bạn chọn lầm hay chưa chọn. Đương nhiên bạn không thể có giờ để tìm hiểu quá nhiều người dù theo nghĩa là bạn. Và như thế với một thời gian nhất định nào đó. Điều này không tùy thuộc vào thời gian cho bằng là tùy thuộc vào những điều kiện hoàn cảnh đa dạng mà bạn tạo ra để cho những người ấy có cơ hội thực hiện chính bản thân họ và tùy theo mức độ chân thành cởi mở của hai người. Đến một thời gian nhất định nào đó, bạn đã có thể thu thập đủ dữ kiện mà bạn quan tâm để có thể chọn lựa bạn đời. Vấn đề đặt ra là chọn lựa theo tiêu chuẩn nào. Không có tiêu chuẩn nào chung cho mọi người mà chỉ có tiêu chuẩn do chính bạn đề ra cho chính bạn. Để xác định được tiêu chuẩn, trước tiên và quan trọng nhất bạn phải biết chính mình. Như Socrate, hay Lão Tử nói biết mình là khởi đầu của mọi sự. Bạn cần phải biết mình muốn gì, biết khuynh hướng sở thích quan niệm sống, ưu khuyết điểm... của chính bạn và cũng cần phải biết y như vậy về đối tượng bạn có ý tìm hiểu để từ đó mới hy vọng chọn được tí phù hợp với mình.

Mọi sự phải để lên bàn cân. Bạn phải có một thang giá trị rõ ràng cho chính mình để từ đó xác định điều nào đối với bạn là quan trọng nhất, khá quan trọng, và ít quan trọng hơn, từ đó mới có thể chọn lựa đúng đắn được.

Và khi nói chọn lựa, bạn phải hiểu đó là một hành động sáng suốt của lý trí tỏ tường chứ không phải là nhắm mắt để tình cảm đẩy đưa. Bởi nếu ngay từ đầu bạn đã nghĩ cảm giác của con tim mới là chính thì cần gì phải tìm hiểu.

Tìm người yêu thì không khó, nhưng chọn bạn đời mới là vấn đề, và tìm một người vừa là người yêu vừa là bạn đời còn khó hơn gấp bội.

Trước khi xác định đối tượng để bắt đầu tiến đến một quan hệ mới, bạn phải xét xem đâu là những điểm chung cần có để đạt đến sự hòa hợp ít nhiều trong hôn nhân sau này.

(Còn tiếp)



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Linh mục cầu nguyện & hát tiếng lạ khi dâng lễ ?

Lm. PX. Ngô Tôn Huân

Một giáo dân đi dự khóa Canh Tân Đặc Sủng cho biết là có linh mục kia - khi dâng lễ cho họ - đã cầu nguyện và hát bằng "tiếng lạ" không ai hiểu được. Câu hỏi được đặt ra là "tiếng lạ" mà linh mục kia nói là tiếng gì và linh mục có được phép nói tiếng gì ngoài ngôn ngữ phụng vụ hay không?

Tôi thực không hiểu một tí gì về nguồn gốc của loại "**tiếng lạ**" này.

Trước đây tôi đã có đôi lần viết về cái gọi là "ơn đặc sủng nói tiếng lạ và hiện tượng té ngã trong những buổi cầu nguyện canh tân đặc sủng" do một số linh mục đã và đang quảng bá để gây hoang mang cho giáo dân về những hiện tượng hay cảm xúc nhất thời của một vài tham dự viên trong những buổi cầu nguyện chữa lành đó.

Nhưng trước hết, tôi xin nhấn mạnh lại một lần nữa ở đây là cầu xin ơn Chúa Thánh Linh là việc đạo đức rất tốt lành và tối cần thiết cho mọi thành phần dân Chúa trong Giáo Hội. Lý do là nếu ai muốn được thăng tiến trong đời sống thiêng liêng với đức tin mạnh mẽ và lòng yêu mến Chúa sâu đậm hơn thì chắc chắn phải có ơn phù trợ đặc biệt của Chúa Thánh Thần... Cách riêng, Giáo Hội cũng không thể chu toàn được sứ mệnh mà Chúa Giêsu đã trao phó trước khi Người về Trời là "Anh em hãy đi khắp nơi; làm cho muôn dân trở thành môn đệ. Rửa tội cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.." (Mt 28:19). Có thể

nói chính Chúa Thánh Thần là động lực chính đã nâng đỡ, thánh hóa và hướng dẫn nên Giáo Hội mới có được khuôn mặt ngày một giống Chúa Kitô hơn như chúng ta thấy ngày nay, sau bao nhiêu thăng trầm theo dòng thời gian và yếu đuối của con người trong vai trò lãnh đạo và làm nhân chứng cho Chúa Kitô trong khi thi hành Sứ Vụ giữa trần gian.



Vì thế mọi sáng kiến hay phong trào nào cố võ việc cầu xin ơn Thánh Linh đều đáng được khuyến khích vì lợi ích thiêng liêng muôn tìm.

Nhưng cầu nguyện để xin ơn soi sáng và phù trợ của Chúa Thánh Thần không thể đồng hóa với vài hình thức phù phiếm bề ngoài như té ngã, miệng lâm râm nói ú ở những gì không ai hiểu được do một số linh mục đang "biểu diễn" trò ảo thuật này núp dưới danh nghĩa "canh tân đặc sủng" hay "tắm trong Thánh Thần" để mê hoặc một số giáo dân không am hiểu giáo lý đức tin ở một vài nơi bên trong và ngoài Việt Nam.

Thật vậy, nếu ta thành tâm muốn chạy đến với Chúa Thánh Thần để xin Người ban ơn soi sáng, giúp ta canh tân đời sống thiêng liêng hầu được thêm đức tin, thêm lòng yêu mến Thiên Chúa thì chắc chắn Chúa Thánh Thần sẽ ban những ơn cụ thể khiến ta cảm thấy mạnh mẽ hơn trong đức tin, sốt mến hơn trong tâm tình yêu mến Thiên Chúa là Cha, đã yêu thương và cứu chuộc nhân loại nhờ Chúa Cứu Thế Giêsu Kitô, Đấng đã ban Thánh Thần cho các Tông Đồ sau khi Người từ cõi chết sống lại. (x.Ga 20 :22). Đặc biệt trong Ngày Lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã hiện xuống trên các Tông Đồ đang tụ họp cũng Mẹ Maria trong căn nhà đóng kín cửa vì sợ người Do Thái. Chúa Thánh Thần đã lấy hình lưỡi lửa đậu xuống trên mọi người đang có mặt trong nhà và **"ai nấy đều được tràn đầy"**

ơn Thánh Thần. Họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy khả năng Thánh Thần ban cho” (Cv 2: 1-4).

Nhưng các thứ tiếng lạ mà các Tông Đồ nói được nhờ ơn Chúa Thánh Thần là các ngôn ngữ của dân Pác-thia, Mê-đi-a, Ê-lam, Mê-xô-pô-ta-mia, Guidê, Ca-pa-đô-kia, Pontô, Axia, Phygia, Pamphylia, Ai cập, và những người từ Libya và Roma đến.. Nhưng kỳ lạ thay, các dân này đều hiểu các Tông Đồ nói tiếng riêng của họ khi nghe các ngài rao giảng danh Thánh Chúa Kitô cho họ. (x. Sđd 2:5-12).

Đây là sự lạ lùng nhãn tiền mà các dân khác nhau về ngôn ngữ, phong tục và văn hóa đã chứng kiến khi nghe các Tông Đồ là người Do Thái mà lại nói được các ngôn ngữ riêng của họ. Như thế “tiếng lạ” mà Thánh Thần ban cho các Tông Đồ không phải những tiếng “ú ớ” không ai hiểu được như có người biểu diễn hay bị mê hoặc trong các buổi “chữa lành” đã làm như mê sảng và nói ú ớ, nói những gì mà chính người nói và người nghe cũng không hiểu được.!

Như vậy, câu hỏi được đặt ra là tại sao Chúa Thánh Thần lại làm một việc vô lý như vậy?

Người ban ơn nói tiếng lạ thì ai có khả năng giải thích tiếng lạ này? Và nếu Người làm việc vô lý hay tại người ta đã mạo danh Ngài để bịa đặt ra trò “nói tiếng lạ” để mê hoặc những người yếu bóng vía tin trò phù phép thiếu căn bản đức tin lành mạnh này?

Đức tin chân chính và trưởng thành đòi hỏi tín hữu phải loại bỏ những gì không phù hợp với đức tin và giáo lý của Giáo Hội. Đó là tin Chúa Thánh Thần là Thần Khí của Thiên Chúa (God’s Spirit) là Đấng Bảo Trợ (Advocate), và, là Thần Chân Lý (Spirit of truth), vì như Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ là “khi Người đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn” (Ga 16: 13). Vậy nếu Thần Khí sự Thật đến mà lại nói những gì không ai hiểu được thì ích lợi gì cho người nghe để biết canh tân đời sống thiêng liêng của mình cho phù hợp với ý muốn và đường lối của Thiên chúa?

Mặt khác, cho dù Chúa Thánh Thần có ban ơn “nói tiếng lạ” cho ai, thì phải có người hiểu để cắt nghĩa lại cho người không hiểu được tiếng lạ đó chứ? Như vậy, nếu linh mục hay tham dự viên những buổi “cầu nguyện chữa lành” kia mà nói được “tiếng lạ” của Thánh Linh thì ai là người cắt nghĩa cho họ và cho những ai nghe họ “ú ớ” trong những dịp đó.???

Nếu nói mà không hiểu thì ích gì cho ai về mặt thiêng liêng? Chắc chắn một điều là Chúa Thánh Thần không bao giờ phán dạy ai điều gì mà người đó lại không hiểu được ý của Người. Chúa là Thần Chân Lý, là Đấng an ủi dịu hiền, nên ai tha thiết cầu xin Chúa thì Ngài sẽ ban ơn soi sáng trong tâm hồn cách cụ thể để người cầu xin có thể cảm nghiệm ơn phù trợ của Chúa. Nghĩa là không khi nào Chúa lại nói “ú ớ” với ai để chính người đó và ai nghe người đó cũng không hiểu mình nói gì.

Trong thư gửi tín hữu Cô-rin-tô, Thánh Phaolô có nói đến những người được Thần Khí ban cho ơn nói tiên tri hay nói các thứ tiếng lạ, (1Cr 12: 10) nhưng chắc chắn “các thứ tiếng lạ” mà Thánh Phaolô nói ở đây không phải những tiếng “ú, ớ” của những ai ảo tưởng được Thần Khí ban cho ơn nói tiếng lạ, mà chắc họ đã tự bịa ra những tiếng “ú ớ” không ai hiểu được đó mà thôi. Các tiếng lạ mà Thánh Phaolô nói đến phải là các ngôn ngữ loài người mà trong Ngày Lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã ban cho các Tông Đồ của Chúa Giêsu vốn là những người ít học thức, nhưng đã được Thần Khí mở miệng cho nói các tiếng của các sắc dân đang sống ở Jerusalem thời đó. Họ đã kinh ngạc khi nghe các Tông Đồ nói các tiếng của riêng họ và hiểu được những gì các Tông Đồ muốn rao truyền cho họ nhân danh Chúa Kitô.

Nói rõ hơn, Chúa Thánh Thần không hề nói với ngôn ngữ nào mà con người không hiểu được. Ngôn ngữ của Ngài là ngôn ngữ của chân lý, của tình thương của an ủi dịu hiền, nên khi đến với bất cứ ai, thì tiếng nói của Ngài cũng được người ta cảm nhận cách rõ rệt.

Về câu hỏi linh mục khi dâng Thánh lễ có được phép nói gì ngoài những qui định chữ Đỏ (Rubric) trong Nghi Thức Lễ



Rôma, xin khẳng định là linh mục không được phép nói gì mà giáo dân tham dự Thánh Lễ không hiểu được, trừ trường hợp Thánh Lễ được cử hành bằng tiếng Latinh. Khi cử hành bằng các ngôn ngữ khác theo nghi thức mới cho phép cử hành Thánh lễ bằng các ngôn ngữ của các tin hữu thì tuyệt đối không linh mục nào được thêm bớt hay “ú ớ” nói những gì mà giáo dân không hiểu được.

Đây chắc chắn là sự phóng túng (fantaisie) khi cử hành phụng vụ thánh, cụ thể là Thánh Lễ Misa mà mọi linh mục đều được mong đợi (expected) cử hành đúng theo nghi thức đã qui định kể cả ngôn ngữ được phép sử dụng.

Do đó, ai tự ý ú ớ trong Thánh lễ là vi phạm luật phụng vụ như qui định trong Nghi Thức Lễ Roma (Roman Rite).

Tóm lại, không thể quảng bá cho ơn Thánh linh bằng những hình thức phi giáo lý đức tin và luật phụng vụ gây hoang mang cho giáo dân.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót (CĐ LCTX) Tổng GP Sài Gòn xin chân thành cảm ơn:

- CĐ LCTX các giáo xứ trong hạt Xóm Mới
- CĐ LCTX các giáo xứ trong hạt Tân Sơn Nhì
- CĐ LCTX các giáo xứ trong hạt Gia Định
- CĐ LCTX các giáo xứ trong hạt Gò Vấp
- CĐ LCTX giáo xứ An Lạc
- Anh Tâm ở giáo phận Xuân Lộc
- Gia đình chị Ánh ở giáo xứ Chợ Đũi

Đã giúp đỡ và đồng hành cùng chúng tôi trong chuyến bác ái Mùa Vọng 2013 tại GP Đà-lạt, Lâm Đồng.

Nguyện xin Thiên Chúa ban muôn ơn lành cho Quý vị.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

30 cách ngăn ngừa và trị ung thư

Mỗi năm, cả thế giới phát hiện 10 triệu trường hợp ung thư (UT), nhưng theo Tổ chức y tế thế giới ước tính đến năm 2020 có khoảng 15 triệu, tăng 50%, nếu chúng ta không tích cực “hành động”. Hầu hết các chứng UT có thể biết trước, thay đổi cách sống có thể làm giảm nguy cơ. Đây là “tế cấp tam thập điều” để ngăn ngừa UT

1. Một nghiên cứu của Phần lan thấy rằng **quá trình lên men** có liên quan tới việc dưa bắp cải (sauerkraut, của Đức) sản sinh các hợp chất kháng UT – kể cả ITC, indole và sulforaphane. Để giảm lượng sodium, hãy rửa dưa muối trước khi ăn.

2. **Ăn bông cải (broccoli), nhưng nên hấp hoặc chưng** chứ đừng nấu bằng lò vi-ba. Bông cải là “siêu thực phẩm ngăn ngừa UT, nên ăn thường xuyên. Tuy nhiên, nghiên cứu của Tây ban nha thấy rằng bông cải nấu bằng lò vi-ba làm giảm 97 % flavonoid (chất kháng UT). Do đó nên luộc, hấp, chưng, trộn hoặc ăn sống.

3. Ăn món trộn với **đậu hạnh nhân (brazil nut)** vì chất selenium giúp ngăn chặn quá trình phát triển tế bào UT và “điều chỉnh” AND. Nghiên cứu của ĐH Harvard ở hơn 1.000 người đàn ông (bị UT tiền liệt tuyến) cho thấy rằng những người có mức selenium cao thì giảm phát triển bệnh 48% trong 13 năm kế tiếp so với những đàn ông có mức selenium thấp. Nghiên cứu trong 5 năm, ĐH Cornell và ĐH Arizona thấy rằng lượng 200mg selenium mỗi ngày (tương đương 2 hạt hạnh nhân Brazil) giúp giảm 63% UT tiền liệt tuyến, giảm 58% UT trực tràng, 46% bướu phổi ác tính, và giảm 39% hầu hết các loại UT gây tử vong.

4. Bổ sung **calcium và vitamin D**. Nghiên cứu của Trường Thuốc Dartmouth cho thấy rằng việc bổ sung này làm giảm



polyp đại tràng (nguy cơ gây UT) ở những người dễ phát triển bệnh này.

5. Hãy thêm **tỏi** vào món ăn. Tỏi chứa sulfur khả dĩ kích thích sức đề kháng UT tự nhiên của hệ miễn nhiễm và có thể ngăn ngừa ung bướu. Các nghiên cứu đã cho thấy rằng tỏi có thể làm giảm UT bao tử khoảng 12%.

6. Phi 2 nhánh tỏi đập giập với 2 muỗng dầu ôliu, rồi trộn với **cà chua** và dùng với mì sợi. Chất lycopene (có trong cà chua) giúp đề kháng UT đại tràng, UT tiền liệt tuyến và UT bàng quang. Dầu ôliu giúp cơ thể hấp thu lycopene, còn mì sợi (giàu chất xơ) giúp giảm nguy cơ UT đại tràng.

7. Mỗi tuần, nên mua **dưa đỏ (cantaloupe)** về xắt miếng và cho vào tủ lạnh để ăn dần mỗi sáng. Dưa đỏ giàu carotenoid – loại hóa chất thực vật làm giảm nguy cơ UT phổi.

8. Trộn nửa chén trái **việt quất (blueberry)** với bột ngũ cốc dùng mỗi sáng. Việt quất giàu chất chống ôxít hóa. Chính chất chống ôxít hóa làm trung hòa các căn nguyên tự do làm tổn hại tế bào và gây bệnh.

9. **A-ti-xô** giàu silymarin – chất chống ôxít hóa khả dĩ chống UT da. Loại này dễ ăn và ngon. Có thể luộc hoặc hấp khoảng 30-45 phút thì mềm.

10. Thịt nướng ăn ngon miệng nhưng nó chứa nhiều hóa chất gây UT. Viện nghiên cứu UT Mỹ thấy rằng thịt ướp nước sốt và nướng thì giúp giảm tạo ra loại hóa chất như vậy. **Nên luộc thịt rồi nướng.**

11. Nghiên cứu cho thấy rằng những đàn ông uống **8 ly nước lớn** mỗi ngày giúp giảm nguy cơ UT bàng quang được 50%. Phụ nữ uống nước nhiều giúp ngăn ngừa UT đại tràng khoảng 45%.

12. Hãy có thói quen uống trà. **Trà xanh** được đánh giá cao ở Á châu hằng ngàn năm qua. Tây phương nghiên cứu mới đây cho thấy trà đề kháng nhiều loại UT, kể cả bệnh tim. Một số khoa học gia tin rằng một loại hóa chất trong trà là EGCG có thể là một trong các hợp chất kháng UT mạnh nhất được phát hiện từ trước tới nay.

13. Hãy **uống một chút bia**, đừng uống nhiều.. Bia đề kháng vi khuẩn *Helicobacter pylori*, loại gây ung bướu khả dĩ dẫn đến UT bao tử. Uống bia, rượu nhiều có thể gây UT vú, miệng, họng, thực quản và gan.

14. Các nhà nghiên cứu Úc dân Canada và thấy rằng những người ăn từ 4 phần **cá hồi** trở lên mỗi tuần thì giảm gần 1/3 nguy cơ bệnh bạch cầu. Các nghiên cứu khác cho thấy việc ăn cá có mỡ (cá hồi, cá thu, cá bơn, cá mòi và cá ngừ - kể cả tôm, sò) thì giảm nguy cơ UT tử cung ở phụ nữ. Omega-3 có trong cá rất có lợi cho sức khỏe và kỳ diệu!

15. Nên bổ sung **viên đa vitamin** mỗi sáng. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng vitamin và khoáng chất khả dĩ cải thiện hệ miễn nhiễm và giúp ngăn ngừa nhiều chứng UT.

16. Mỗi ngày **phơi nắng sáng 15** phút để làm khỏe xương. Ánh nắng chứa nhiều vitamin D tự nhiên rất cần cho cơ thể. Nghiên cứu cho thấy rằng thiếu vitamin D có thể làm tăng nguy cơ mắc nhiều chứng UT như UT vú, đại tràng, tiền liệt tuyến, buồng trứng, bao tử, loãng xương, tiểu đường, đa hạch kết (xơ cứng) và cao huyết áp. Nhưng nên tránh ánh nắng gắt, vì nó có thể gây UT da. Cũng có thể bổ sung vitamin D.

17. Cắt đôi **trái kiwi** và múc phần "thịt" mà ăn. Trái kiwi chứa chất chống ôxít giúp ngăn ngừa UT. Nó còn chứa vitamin C, vitamin E, lutein và đồng.

18. Cẩn thận khi quan hệ tình dục. Có thể đề phòng bằng cách dùng bao cao-su để ngăn ngừa lây nhiễm papillomavirus (HPV), loại virus này có thể gây UT cổ tử cung.

19. **Giảm ăn mỡ động vật**. Nghiên cứu của ĐH Yale cho thấy rằng các phụ nữ ăn nhiều mỡ động vật có nguy cơ 70% bị bạch cầu, ăn nhiều chất béo bão hòa tăng nguy cơ là 90%. Do đó nên ăn ít chất béo động vật, thay vào đó nên dùng dầu thực vật và dầu cá.

20. **Nho** chứa nhiều hợp chất resveratrol giúp đề kháng UT, ăn nho chứ đừng uống rượu nho, vì rượu làm tăng nguy cơ UT vú ở phụ nữ. Nho có khả năng làm mạnh hệ miễn nhiễm.

21. **Hành tươi** tốt cho sức khỏe vì nó khả dĩ chống UT tiền liệt tuyến khoảng 50%. Ăn sống tốt hơn nhúng tái hay nấu chín.

22. Hằng ngày nên dùng **nước chanh**. Các nhà nghiên cứu Úc thấy rằng chanh có khả năng làm giảm UT miệng, họng và bao tử.

23. Sau bữa tối nên **đi dạo 30 phút**. Theo nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Ung thư Fred Hutchinson ở Seattle, hoạt động này giúp giảm nguy cơ UT vú. Đi bộ giúp điều chỉnh mức estrogen (hormone gây UT vú) và giảm cân hiệu quả.

24. **Dùng thực phẩm hữu cơ**, vì chúng không có thuốc trừ sâu hoặc thuốc tăng trưởng. Cả 2 loại thuốc này đều có thể làm tổn thương tế bào và gây UT.

25. **Cây bồ công anh** (dandelion) có thể làm giảm nguy cơ UT.

26. Tự giặt ủi quần áo **không dùng máy sấy khô**. Nhiều loại máy sấy khô (Dry cleaning) dùng hóa chất perc (perchloroethylene), chất này có thể gây tổn hại thận, gan và UT. Đừng lạm dụng ly nhựa uống nước hằng ngày hoặc đựng đồ ăn bằng **đồ nhựa**.

27. Dùng **dưa leo (dưa chuột) tươi** thay vì dưa muối và dùng **cá hồi tươi**. Nghiên cứu cho thấy rằng thực phẩm muối hoặc hun khói chứa nhiều carcinogen (chất gây UT).

28. **Đừng ăn nhiều khoai tây chiên** và bánh qui vì chúng chứa nhiều acrylamide – chất gây UT, sản sinh trong quá trình nướng. Theo Michael Jacobson, giám đốc điều hành Trung tâm Khoa học về Quan tâm cộng đồng, acrylamide gây khoảng 1.000 đến 25.000 trường hợp UT mỗi năm. FDA đang xem xét mức nguy hại của acrylamide.

29. Nên nằm **giường vải, ngòai ghế vải** (kiểu ghế bõ) để cơ thể thoải mái, tránh tổn hại da.

30. Nghiên cứu của ĐH Quốc gia New York ở Stony Brook cho thấy rằng quý ông chịu **stress nhiều và ít giao thiệp**, hoặc các thành viên gia đình có mức cao về sinh kháng thể tiền liệt tuyến (prostate-specific antigen – PSA) trong máu thì dễ bị UT tiền liệt tuyến.

(Theo Reader's Digest, tháng 3/2009)

Mục Lục

✠ Lá Thư Linh Hương: Thực hành đức tin	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TD Thiên Chúa giàu lòng xót thương (B.10)	15
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Tôi tin TC là Cha nhân hậu & thương xót vô biên	19
✠ Những Lời Khôn Ngoan	22
✠ Tại sao tôi chọn Chúa? (Kỳ cuối)	24
✠ Diễn Đàn	
◆ Đón Xuân, ăn Tết	29
◆ Đạo tình yêu	33
◆ Lộc đầu năm	36
◆ Lung linh, lung linh hai tiếng gia đình	40
◆ LCTX tại Gx Thanh Đa	43
◆ Dòng sông quê Mẹ	47
◆ Ca đoàn ngọng	50
✠ GD Kitô giáo: Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân	52
✠ Giải Đáp Thắc Mắc	
◆ Linh mục cầu nguyện và hát tiếng lạ khi dâng lễ?	55
✠ Phòng mạch miễn phí	
◆ 30 cách ngăn ngừa và trị bệnh ung thư	60

